



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

Trụ sở Gia Lai: 114 Trường Chinh, P.Phù Đồng, Tp.Pleiku, Gia Lai
Văn phòng Tp.HCM: 253 Hoàng Văn Thụ, P.2, Q.Tân Bình, Tp.HCM
Điện thoại: 0283 9998 822 Fax: 0269 3826 365
Trang Web: <http://www.geccom.vn>

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

NĂM TÀI CHÍNH 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

Ngày 26 tháng 4 năm 2023

MỤC LỤC

Chương trình Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022	3
Nội quy làm việc của Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Công ty Cổ phần Điện Gia Lai.....	5
Danh sách dự kiến Ban Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu tại Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022.....	8
Các Báo cáo:	
Báo cáo Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2023.....	9
Báo cáo Hoạt động năm 2022 của Ủy ban Kiểm toán và Kế hoạch hoạt động năm 2023	17
Báo cáo Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023.....	20
Báo cáo Sử dụng vốn.....	28
Các Tờ trình:	
Tờ trình 1 v/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán	29
Tờ trình 2 v/v Lựa chọn Đơn vị Kiểm toán cho Năm Tài chính 2023	31
Tờ trình 3 v/v Thông qua Phương án phân phối các Quỹ và chia cổ tức năm 2022	32
Tờ trình 4 v/v Thông qua Phương án chi trả cổ tức năm 2022	33
Tờ trình 5 v/v Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự kiến phân phối Lợi nhuận năm 2023	35
Tờ trình 6 v/v Thông qua Phương án phát hành quyền mua cổ phần cho Cổ đông hiện hữu để tăng Vốn Điều lệ	36
Tờ trình 7 v/v Thông qua Cổ tức chi trả năm 2023 cho Cổ phần ưu đãi cổ tức chuyển đổi đã phát hành thành công theo Nghị quyết 16/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/10/2022	40
Tờ trình 8 v/v Thông qua việc mua lại Cổ phần ưu đãi cổ tức chuyển đổi đã phát hành thành công theo Nghị quyết 16/2022/NQ-ĐHĐCĐ 12/10/2022.....	42
Tờ trình 9 v/v Phê duyệt giao dịch với Bên Liên quan.....	43
Tờ trình 10 v/v Thông qua Thù lao Hội đồng Quản trị và Dự trù kinh phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và các Cơ quan trực thuộc Hội đồng Quản trị năm 2023	44
Tờ trình 11 v/v Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng Quản trị.....	45
Thể lệ bầu cử Thành viên Hội đồng Quản trị theo phương thức bầu dồn phiếu.....	46
Phụ lục 1: Một số nội dung cơ bản của các giao dịch liên quan dự kiến phát sinh trong năm 2023	51
Phụ lục 2: Danh sách các Bên liên quan.....	52

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022

Địa điểm: Hội trường Lầu 3, Tòa nhà Thành Thành Nam, 253 Hoàng Văn Thụ, Phường 2, Quận Tân Bình, Tp.HCM

Thời gian: 08h30 Thứ Tư, ngày 26 tháng 4 năm 2023

Thời gian	TT	Nội dung Đại hội	Phụ trách
08h00		Đón khách và phát tài liệu cho Cổ đông	Lễ tân, Khánh tiết
PHẦN I. THỦ TỤC KHAI MẠC			
08h30	1.	Báo cáo Biên bản Kiểm tra Tư cách Cổ đông tham dự Đại hội	Ban Kiểm tra Tư cách Cổ đông
08h35	2.	Giới thiệu Đại biểu và Thành phần tham dự	MC
08h40	3.	Giới thiệu và thông qua	MC
	3.1.	Nội quy làm việc tại Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ)	
	3.2.	Chương trình ĐHĐCĐ Thường niên Năm Tài chính 2022	
	3.3.	Thành phần Ban Chủ tọa, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu	
PHẦN II. NỘI DUNG ĐẠI HỘI			
08h55	4.	Thông qua các Báo cáo	
	4.1	Báo cáo Hoạt động năm 2022 của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Phương hướng nhiệm vụ năm 2023	Ban Chủ tọa (Chủ tịch HĐQT)
	4.2	Báo cáo Hoạt động năm 2022 của Ủy ban Kiểm toán (UBKT) và Kế hoạch hoạt động năm 2023	Đại diện UBKT (Chủ tịch UBKT)
	4.3	Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023	Ban Chủ tọa (Tổng Giám đốc - TGD)
	4.4	Báo cáo Sử dụng vốn	Phó TGD Thường trực
09h45	5.	Thông qua các Tờ trình	
	5.1	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán	Phó TGD
	5.2	Lựa chọn Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023	Phó TGD
	5.3	Thông qua Phương án phân phối các Quỹ và chia cổ tức năm 2022	Phó TGD
	5.4	Thông qua Phương án chi trả cổ tức năm 2022	Phó TGD
	5.5	Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự kiến phân phối Lợi nhuận năm 2023	Phó TGD
	5.6	Thông qua Phương án phát hành quyền mua cổ phần cho Cổ đông hiện hữu để tăng Vốn Điều lệ	GĐ Tài chính
	5.7	Thông qua mức cổ tức chi trả năm 2023 cho Cổ phần ưu đãi cổ tức chuyển đổi đã phát hành thành công theo Nghị quyết số 16/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/10/2022	GĐ Tài chính
	5.8	Thông qua việc mua lại Cổ phần ưu đãi cổ tức chuyển đổi đã phát hành thành công theo Nghị quyết số 16/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/10/2022	GĐ Tài chính
	5.9	Phê duyệt giao dịch với Bên Liên quan	GĐ Vận hành
	5.10	Thông qua Thủ lao HĐQT và Dự trù kinh phí hoạt động của HĐQT và các Cơ quan trực thuộc HĐQT năm 2023	GĐ Vận hành

Thời gian	TT	Nội dung Đại hội	Phụ trách
	5.11	Bầu bổ sung Thành viên HĐQT	GĐ Vận hành
	5.12	Các nội dung khác nếu có thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng Cổ đông	GĐ Vận hành
10h45	6.	Đại hội thảo luận	Ban Chủ tọa
11h00	7.	Đại hội biểu quyết thông qua các Báo cáo và Tờ trình	Ban Chủ tọa và Cổ đông
11h10	8.	Bầu bổ sung Thành viên HĐQT	Ban Kiểm phiếu
11h20		Nghỉ giải lao	Lễ tân, Khánh tiết
11h40	9.	Công bố kết quả biểu quyết đối với Báo cáo, Tờ trình, Kết quả bầu cử	Đại diện Ban Kiểm phiếu
PHẦN III. TỔNG KẾT ĐẠI HỘI			
11h45	10.	Thông qua Biên bản Đại hội	Đại diện Ban Thư ký
11h55	11.	Kết thúc Đại hội	MC

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

NỘI QUY LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

Nội quy này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của Cổ đông (CD) tham dự và các Bên Liên quan (BLQ) tham gia Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCD) Thường niên Năm Tài chính 2022; quy định về điều kiện và thủ tục tiến hành Đại hội, thể thức biểu quyết công khai.

Điều 1. Nguyên tắc làm việc của Đại hội

1. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ.
2. Vì quyền lợi của CD và đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững của Công ty.

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Các CD hoặc Người đại diện theo ủy quyền của các CD có tên trong danh sách tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự họp hoặc ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3. Trật tự của Đại hội

1. Tất cả các CD đến tham dự Đại hội phải ăn mặc chỉnh tề.
2. CD khi tham dự phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định.
3. Không hút thuốc lá trong Đại hội.
4. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội (nếu có nhu cầu xin mời Quý CD trao đổi bên ngoài phòng Đại hội).

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của CD hoặc Người đại diện theo ủy quyền

1. Được biểu quyết tất cả các vấn đề của Đại hội theo quy định của Điều lệ Công ty và theo quy định của Pháp luật.
2. Có quyền phát biểu trực tiếp tại Hội trường hoặc ghi ý kiến vào phiếu ghi ý kiến đóng góp và gửi cho Ban Tổ chức Đại hội để giải quyết. Ý kiến đóng góp bằng văn bản có giá trị như ý kiến phát biểu trực tiếp tại Đại hội.
3. Khi có nhu cầu phát biểu trực tiếp tại Hội trường, CD hoặc Người đại diện theo ủy quyền phải đăng ký với Ban Tổ chức Đại hội. Khi được mời phát biểu phải nêu rõ tên và trình bày nội dung cần phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, đúng trọng tâm phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội được thông qua. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho CD phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của CD.
4. Mỗi CD hoặc Người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội phải mang theo Chứng minh nhân dân hoặc Giấy tờ tùy thân khác, Giấy mời, Giấy ủy quyền (đối với Người được ủy quyền), nộp cho Ban Kiểm tra tư cách CD và được nhận Thẻ Biểu quyết và Phiếu Bầu cử.
5. CD hoặc Người đại diện theo ủy quyền có nghĩa vụ đến họp đúng giờ. Trong trường hợp đến họp muộn vẫn được tham dự và tham gia biểu quyết ngay nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.
6. Tuân thủ sự điều hành của Ban Chủ tọa và Ban Tổ chức Đại hội, không gây rối hoặc gây mất trật tự trong Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách CĐ

1. Ban Kiểm tra tư cách CĐ do Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty quyết định thành lập. Ban Kiểm tra tư cách CĐ có trách nhiệm:
 - a) Kiểm tra tỷ lệ CĐ hoặc Người đại diện theo ủy quyền đến dự họp;
 - b) Kiểm tra Chứng minh nhân dân hoặc Giấy tờ tùy thân khác, Giấy mời, Giấy ủy quyền (đối với Người được ủy quyền) của các CĐ hoặc đại diện theo ủy quyền của Cổ đông đến dự họp;
 - c) Phát Thẻ biểu quyết và tài liệu cho CĐ hoặc Người đại diện theo ủy quyền của CĐ;
 - d) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách, tỷ lệ CĐ tham dự Đại hội.
2. Ban Kiểm tra tư cách CĐ có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu do Ban Chủ tọa đề cử và được Đại hội thông qua. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - a) Phổ biến Nội quy làm việc của ĐHĐCĐ và Thẻ lệ bầu cử Thành viên HĐQT;
 - b) Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ Biểu quyết và Phiếu Bầu cử;
 - c) Tiến hành thu Thẻ Biểu quyết và Phiếu Bầu cử sau khi Đại hội biểu quyết và bầu cử;
 - d) Tổng hợp và công bố kết quả biểu quyết của từng vấn đề và kết quả bầu cử.
2. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

1. ĐHĐCĐ bầu Ban Chủ tọa để điều khiển Đại hội.
2. **Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa:**
 - a) Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thẻ lệ, quy chế đã được ĐHĐCĐ thông qua.
 - b) Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong Nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
 - c) Có quyền nhưng không có nghĩa vụ hoãn cuộc họp ĐHĐCĐ đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau đây:
 - (i) Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - (ii) Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các CĐ dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - (iii) Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;
 - (iv) Ngoài ra, Chủ tọa có thể hoãn Đại hội khi có sự nhất trí hoặc yêu cầu của ĐHĐCĐ đã có đủ số lượng đại biểu dự họp cần thiết;
 - d) Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.
3. **Ban Thư ký có trách nhiệm:**
 - a) Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến của Đại hội và những vấn đề đã được các CĐ thông qua kể cả các vấn đề còn bảo lưu tại Đại hội.
 - b) Tiếp nhận phiếu đóng góp ý kiến của các CĐ.
 - c) Soạn thảo Biên bản cuộc họp và Nghị Quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
 - d) Thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công của Ban Chủ tọa.

Điều 8. Trình tự tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội được tiến hành khi có số CĐ dự họp đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
2. **Cách thức tiến hành Đại hội:**
 - a) Đại hội sẽ thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình ĐHĐCĐ.
 - b) Quyết định của Đại hội được thông qua tại cuộc họp khi được số CĐ đại diện ít nhất 65% tổng số Phiếu biểu quyết của tất cả các CĐ dự họp chấp thuận, ngoại trừ các vấn đề quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 8 dưới đây.
 - c) Đối với các vấn đề sau phải được số CĐ đại diện ít nhất 75% tổng số Phiếu biểu quyết của tất cả các CĐ dự họp chấp thuận:
 - (i) Quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại được quyền chào bán;
 - (ii) Thay đổi ngành nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - (iii) Tổ chức lại, giải thể Công ty;
 - (iv) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 70% tổng giá trị tài sản được ghi trong Báo cáo tài chính (BCTC) gần nhất của Công ty đã được kiểm toán.
3. **Biên bản họp ĐHĐCĐ:** Tất cả các nội dung tại cuộc họp phải được Ban Thư ký ghi vào biên bản. Biên bản được lập và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ theo quy định.
4. Để đảm bảo tỷ lệ Phiếu Biểu quyết, trong quá trình diễn ra Đại hội, CĐ hạn chế ra ngoài. Trong trường hợp CĐ có nhu cầu ra ngoài thì phải thực hiện thủ tục ủy quyền cho Ban Chủ tọa (Chủ tịch HĐQT) thay mặt CĐ tham dự và biểu quyết tại Đại hội. Trong trường hợp không thực hiện ủy quyền thì xem như mặc nhiên đồng ý cho Ban Chủ tọa (Chủ tịch HĐQT) biểu quyết thay mình tại Đại hội.

Điều 9. Biểu quyết thông qua các vấn đề của Đại hội

1. Tất cả các vấn đề chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết công khai của tất cả các CĐ bằng Phiếu Biểu quyết (trừ các vấn đề được thông qua bằng hình thức bỏ phiếu kín). Phiếu biểu quyết ghi thông tin: Họ và tên CĐ, số đăng ký (mã số CĐ), họ và tên đại diện được ủy quyền và số Phiếu Biểu quyết của CĐ đó.
2. CĐ, đại diện CĐ có quyền tham dự ĐHĐCĐ đều có quyền biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ, quyền biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu và số cổ phần được ủy quyền.
3. CĐ biểu quyết bằng cách dong Thẻ Biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín.
4. Đại hội thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Việc biểu quyết được tiến hành bằng cách xác định số Phiếu Biểu quyết tán thành, sau đó xác định số Phiếu Biểu quyết không tán thành, cuối cùng xác định số Phiếu Biểu quyết không có ý kiến. Kết quả kiểm phiếu được Ban Tổ chức Đại hội công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 10. Bầu cử Thành viên HĐQT

Nguyên tắc và phương thức bầu cử quy định trong Thẻ lệ Bầu cử Thành viên HĐQT.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Tp.HCM, ngày 26 tháng 4 năm 2023

**DANH SÁCH DỰ KIẾN BAN CHỦ TỌA, BAN THƯ KÝ, BAN KIỂM PHIẾU
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022**

Kính thưa Đại hội,

Để Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 được tiến hành, Ban Tổ chức kính trình Đại hội xem xét thông qua danh sách Ban Chủ tọa, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu như sau:

I. Ban Chủ tọa

- | | | |
|-----------------------|------------------------------|------------|
| 1. Ông Tân Xuân Hiến | Chủ tịch Hội đồng Quản trị | Chủ tọa |
| 2. Bà Nguyễn Thùy Vân | Thành viên Hội đồng Quản trị | Thành viên |
| 3. Bà Nguyễn Thái Hà | Tổng Giám đốc | Thành viên |

II. Ban Thư ký

- | | | |
|--------------------------|--------------------------------|------------|
| 1. Ông Mai Văn Định | Tổ trưởng Tổ Pháp chế | Trưởng Ban |
| 2. Bà Bùi Viết Khánh Vân | Chuyên viên Tài chính Kế hoạch | Thành viên |
| 3. Bà Trần Thị Kim Ngọc | Chuyên viên Pháp chế | Thành viên |

III. Ban Kiểm phiếu

- | | | |
|----------------------------|-------------------------------|------------|
| 1. Ông Phạm Thành Tuấn Anh | Chánh Văn phòng | Trưởng Ban |
| 2. Ông Lê Thái Bình | Trưởng Kiểm toán nội bộ | Thành viên |
| 3. Bà Nguyễn Thị Điều | Chuyên viên Văn phòng Công ty | Thành viên |

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2023

Kính thưa Quý vị Cổ đông,

Kính thưa Đại hội,

Hôm nay, ngày 26/4/2023, Hội đồng Quản trị (HDQT) tổ chức phiên họp Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) Thường niên Năm Tài chính 2022 của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC) để thực hiện nhiệm vụ được quy định theo Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Tôi xin thay mặt cho HDQT trình bày trước Đại hội ***“Báo cáo hoạt động của HDQT năm 2022 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2023”***.

I. ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2022

Trong vòng gần 3 năm qua, đại dịch COVID-19 đã gây ra tác động nặng nề đến kinh tế và xã hội trên thế giới, bao gồm Việt Nam. Điều này đã dẫn đến sự suy giảm và biến động không ổn định của kinh tế toàn cầu. Những khó khăn không chỉ bao gồm lạm phát, đứt gãy chuỗi cung ứng, an ninh năng lượng, lương thực, mà còn bao gồm biến đổi khí hậu. Những cuộc khủng hoảng chồng chéo dẫn đến việc 1/3 nền kinh tế trên thế giới có thể sẽ suy giảm vào năm nay và năm tới. Các tổ chức lớn như World Bank, OECD, IMF, Fitch Ratings đang dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu trong năm 2023 từ 1,4% đến 2,7%.

Tuy nhiên, Việt Nam đã ghi nhận một số chỉ số tích cực trong năm 2022, phản ánh sự nỗ lực để đạt được các mục tiêu kinh tế bất chấp những thách thức toàn cầu. Tốc độ tăng trưởng GDP nước ta trong năm 2022 đạt mức 8,02%, đưa Việt Nam trở thành một trong những Quốc gia có thành tích tốt nhất trong Khu vực. Các yếu tố giải thích cho sự thành công này bao gồm việc dỡ bỏ các hạn chế liên quan đến COVID-19, nhu cầu mạnh mẽ từ các đối tác thương mại, triển khai các chương trình phục hồi trong sản xuất, bán lẻ, dịch vụ, du lịch và thị trường lao động đang phục hồi mạnh mẽ. Ngoài ra, việc kiểm soát tốt lạm phát bình quân ở mức 3,2% cũng giúp Việt Nam nổi bật so với các Quốc gia trong Khu vực. Do đó, các dự báo cho nền kinh tế Việt Nam năm 2023 đang dao động từ 6% đến 6,7%, cao hơn nhiều so với các nền kinh tế khác trên thế giới. Việc đạt được kết quả tốt trong năm 2022 sẽ đóng góp tích cực cho sự phát triển kinh tế của Việt Nam trong tương lai.

Ngành Điện Việt Nam là một trong những ngành then chốt, do tốc độ tăng trưởng kinh tế, nhu cầu sử dụng điện tại Việt Nam ngày một tăng cao và được kỳ vọng tiếp tục phát triển trong tương lai. Việt Nam đang nỗ lực để chuyển đổi sang sử dụng Năng lượng tái tạo (NLTT) và cam kết đưa mức phát thải ròng về 0 vào năm 2050 tại Hội nghị lần thứ 26, 27 của Công ước khung của Liên Hợp Quốc về biến đổi khí hậu (COP 26, COP 27). Điều này càng được thúc đẩy bởi cuộc khủng hoảng Năng lượng toàn cầu hiện nay, khi giá Năng lượng tăng phi mã, đặt ra sự cấp thiết phải đầu tư vào một cơ cấu Năng lượng đa dạng, tiếp thêm động lực phát triển các nguồn NLTT sạch, chi phí hợp lý và an toàn.

Năm 2022, theo thống kê của Tập đoàn Điện lực Việt Nam, tính đến cuối năm, tổng công suất lắp đặt nguồn điện toàn hệ thống của Việt Nam đạt gần 77.800 MW, tăng gần 1.400 MW so với năm 2021, tương đương 2%, đứng đầu Khu vực ASEAN. Trong đó, tổng công suất các nguồn điện NLTT là 20.165 MW, chiếm tỷ trọng 26%. Sản lượng điện sản xuất và nhập khẩu của toàn hệ thống năm 2022 là 268 tỷ kWh, tăng 5% so với năm 2021. Sản lượng điện sản xuất và mua của Tập đoàn Điện lực Việt Nam - EVN là 261 tỷ kWh, tăng 6% so với năm 2021. Lượng điện thương phẩm của toàn EVN năm 2022 là 242 tỷ kWh, tăng 8% so với năm 2021.

Đến thời điểm hiện tại, Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2045 (Quy hoạch Điện VIII) vẫn đang trong quá trình rà soát để ban hành. Ngày 07/01/2023, Bộ Công thương đã ban hành Quyết định số 21/QĐ-BCT về Ban hành khung giá phát điện Nhà máy Điện Mặt trời, Điện Gió chuyển tiếp thay thế - là căn cứ để EVN và Đơn vị phát Điện Mặt trời, Điện Gió chuyển tiếp thỏa thuận giá phát điện theo quy định. Theo đó, giá trần của khung giá phát điện (chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng) áp dụng cho Nhà máy Điện Mặt trời mặt đất là 1.185 đồng/kWh, Điện Mặt trời nổi là 1.508 đồng/kWh, Điện Gió trong đất liền là 1.587 đồng/kWh và Điện Gió trên biển là 1.816 đồng/kWh.

Là Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh điện, 2022 là năm tích cực triển khai Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 của GEC, cũng là năm đánh dấu những nỗ lực, quyết tâm vượt bậc của Ban Lãnh đạo (BLĐ) và tập thể CBNV khi đạt được mức tăng trưởng và phát triển ổn định, cơ bản hoàn thành vượt mục tiêu kế hoạch kinh doanh đặt ra.

- **Kết quả kinh doanh năm 2022 GEC mẹ:** Tổng Doanh thu (DT) và Lợi nhuận trước thuế (LNTT) lần lượt là 1.092 tỷ đồng - đạt 124% kế hoạch (KH) và 297 tỷ đồng - đạt 110% KH.
- **Kết quả kinh doanh năm 2022 GEC hợp nhất:** Tổng DT 2.320 tỷ đồng - đạt 115% kế hoạch và LNTT 407 tỷ đồng - đạt 118% KH.
- Thực hiện chủ trương định hướng của ĐHĐCĐ và HĐQT, GEC và các Công ty Thành viên (CTTV).
- Hoàn thành chi trả cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 6% (18.221.376 cổ phiếu) theo chủ trương ĐHĐCĐ đã phê duyệt.
- Hoàn thành phát hành phát hành 64,2 triệu Cổ phần Ưu đãi cổ tức chuyển đổi riêng lẻ cho đối tác là Ngân hàng của Chính phủ Đức - Deutsche Investitions- und Entwicklungsgesellschaft mbH (DEG) sau hơn 1 năm thực hiện thẩm định và đàm phán, đưa Vốn Điều lệ đạt mức 3.861 tỷ đồng, tăng 27% so với năm 2021.
- Hoàn thành phát hành Khoản vay Xanh nước ngoài đầu tiên cho Quỹ Symbiotics theo Khung Trái phiếu bền vững, đáp ứng các tiêu chuẩn Nguyên tắc Trái phiếu xanh của Hiệp hội Thị trường Vốn Quốc tế "ICMA GBP", với chi phí cạnh tranh để bổ sung nguồn vốn hoạt động của Công ty.
- Triển khai hợp tác với Công ty TNHH SK E&S, Công ty hàng đầu về Năng lượng thuộc Tập đoàn SK, Chaebol lớn thứ 2 Hàn Quốc để phát triển lĩnh vực NLTT theo chiến lược phát triển của Tập đoàn này tại thị trường Việt Nam, đảm bảo nguồn vốn triển khai Dự án Điện Gió Tân Phú Đông 1 (TPĐ1).
- Hỗ trợ hoàn thành công tác chuyển nhượng cổ phần giữa CĐ IFC cho CĐ chiến lược mới là Tập đoàn JERA Nhật Bản - nắm giữ 35,1% số lượng cổ phần đang lưu hành của GEC.
- Tiếp tục hoạt động cung cấp Chứng chỉ NLTT từ các Dự án đã đi vào vận hành. Tổng nguồn thu từ hoạt động kinh doanh chứng chỉ lũy kế 5 năm 2018-2022 đạt hơn 7,5 tỷ đồng (316.828 USD).
- Tích cực triển khai có hiệu quả các giải pháp trọng tâm trên toàn hệ thống; nâng cao môi trường, điều kiện làm việc, đời sống vật chất và tinh thần Người lao động. Các hoạt động an sinh xã hội được tổ chức thường xuyên, thể hiện tinh thần trách nhiệm xã hội của Công ty.

II. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Cơ cấu Nhân sự của HĐQT trong năm 2022

a. Những thay đổi của HĐQT trong năm 2022

Vào ngày 12/10/2022, ĐHĐCĐ thông qua lấy ý kiến bằng văn bản thống nhất các nội dung liên quan đến Thành viên HĐQT:

- Miễn nhiệm Thành viên HĐQT Ông Deepak C.Khanna từ ngày 08/12/2022.

- Bầu bổ sung các Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2027 kể từ ngày 08/12/2022 đối với các Ông:
 - + Ông Toshihiro Oki - Thành viên HĐQT không điều hành.
 - + Ông Simon Wilson - Thành viên HĐQT không điều hành.

b. Cơ cấu Thành viên HĐQT đến nay

STT	Họ và tên	Chức vụ
1.	Ông Tân Xuân Hiến	Chủ tịch HĐQT kiêm Chủ tịch Ủy Ban Quản trị Công ty, Thủ lao và Lương thưởng
2.	Ông Đặng Huỳnh Anh Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành kiêm Thành viên UBKT kiêm Thành viên Ủy Ban Quản trị Công ty, Thủ lao và Lương thưởng
3.	Ông Toshihiro Oki	Thành viên HĐQT không điều hành
4.	Ông Simon Wilson	Thành viên HĐQT không điều hành kiêm Thành viên UBKT
5.	Bà Nguyễn Thùy Vân	Thành viên HĐQT Độc lập kiêm Chủ tịch UBKT, kiêm Thành viên Ủy Ban Quản trị Công ty, Thủ lao và Lương thưởng
6.	Ông Nguyễn Thế Vinh	Thành viên HĐQT Độc lập
7.	Bà Phạm Thị Khuê	Thành viên HĐQT Độc lập

2. Hoạt động của HĐQT

a. Thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022 của GEC Group

Kết quả kinh doanh 2022 GEC Riêng lẻ

DVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	KH 2022	Thực hiện (TH) 2022	So sánh TH/KH
Tổng DT	883	1.092	124%
Tổng Chi phí	613	795	130%
LNTT	270	297	110%

Nguồn: GEC

Tổng DT Hợp nhất năm 2022 đạt 2.308 tỷ đồng, vượt 53% so với 2021. LNTT 2022 Hợp nhất đạt 407 tỷ đồng, vượt 10% so với 2021.

Kết quả kinh doanh 2022 GEC Hợp nhất

DVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	KH 2022	TH 2022	So sánh TH/KH	TH 2021	So sánh 2021
Tổng DT	2.073	2.308	111%	1.510	153%
Tổng Chi phí	1.733	1.914	110%	1.147	167%
Lãi lỗ trong Công ty liên kết	5	13	260%	6	217%
LNTT	345	407	118%	369	110%

Nguồn: GEC

b. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ

Số	Quyết nghị	Kết quả thực hiện
01/2022/NQ-ĐHĐCĐ	Thông qua các báo cáo trong Đại hội bao gồm: 1. Báo cáo Hoạt động của HĐQT 2021 và Kế hoạch, phương hướng hoạt động 2022 2. Báo cáo Hoạt động của UBKT 2021 và Kế hoạch hoạt động 2022 3. Báo cáo Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2021 và Kế hoạch 2022	Hoàn thành

Số	Quyết nghị	Kết quả thực hiện
02/2022/NQ-ĐHĐCĐ	Thông qua BCTC 2021 đã được kiểm toán	Hoàn thành
07/2022/NQ-ĐHĐCĐ	Thông qua Phương án phát hành quyền mua cổ phần cho CĐ hiện hữu để tăng Vốn Điều lệ	Đã có văn bản gửi UBCK tạm hoãn thực hiện. Sẽ tiếp tục triển khai khi được ĐHĐCĐ thường niên thông qua
08/2022/NQ-ĐHĐCĐ	Thông qua chủ trương phát triển cổ phiếu ESOP	Chưa triển khai (Gia hạn đến tháng 4/2023 theo nội dung Nghị quyết số 18/2022/NQ-ĐHĐCĐ 12/10/2022)
09/2022/NQ-ĐHĐCĐ	1. Thông qua việc Đăng ký Chứng khoán 2. Thông qua việc Niêm yết Chứng khoán 3. Thông qua việc triển khai thực hiện Đăng ký Chứng khoán và Niêm yết Chứng khoán	Hoàn thành
10/2022/NQ-ĐHĐCĐ	Thông qua thù lao HĐQT và dự trù kinh phí hoạt động của HĐQT và dự trù kinh phí hoạt động của HĐQT và các Cơ quan trực thuộc HĐQT	Hoàn thành
11/2022/NQ-ĐHĐCĐ	Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Ngành nghề kinh doanh	Hoàn thành
12/2022/NQ-ĐHĐCĐ	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty	Hoàn thành
13/2022/NQ-ĐHĐCĐ	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty	Hoàn thành
14/2022/NQ-ĐHĐCĐ	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của HĐQT	Hoàn thành
15/2022/NQ-ĐHĐCĐ	Thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phần phổ thông dự kiến của CĐ hiện hữu là Công ty AVH Pte.Ltd.	Hoàn thành
16/2022/NQ-ĐHĐCĐ	Phát hành Cổ phần ưu đãi cổ tức chuyển đổi	Hoàn thành
17/2022/NQ-ĐHĐCĐ	Thông qua Sửa đổi Nghị quyết số 15/2022/NQ-ĐHĐCĐ 24/6/2022	Hoàn thành
18/2022/NQ-ĐHĐCĐ	Gia hạn phát hành Cổ phiếu ESOP	Đã có văn bản gửi UBCK tạm hoãn thực hiện. Sẽ tiếp tục triển khai khi được ĐHĐCĐ thường niên thông qua
19/2022/NQ-ĐHĐCĐ	Nội dung liên quan đến Thành viên HĐQT	Hoàn thành.

c. Tổng kết các cuộc họp HĐQT và Nghị quyết HĐQT

Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức 4 cuộc họp và 16 lần lấy ý kiến HĐQT định kỳ và đột xuất với sự tham gia của các Thành viên HĐQT, UBKT và BDH. Ngoài các cuộc họp trực tiếp, HĐQT đã biểu quyết bằng văn bản các nội dung thuộc thẩm quyền mang tính cấp bách. Tính đến ngày 31/12/2022, HĐQT đã thông qua 57 Nghị quyết mang tính chất định hướng, chỉ đạo hoạt động kinh doanh theo chiến lược phát triển của Công ty. Trong đó các nội dung trọng yếu HĐQT đã thông qua:

- Triệu tập họp ĐHĐCĐ Thường niên Năm Tài chính 2021.
- Tổ chức Lấy ý kiến CĐ bằng văn bản các nội dung thuộc thẩm quyền ĐHĐCĐ.
- Phê duyệt chủ trương ký hợp đồng giao dịch với Bên Liên quan.

- Thông qua phương án chào bán, phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán Cổ phần ưu đãi cổ tức chuyển đổi.
- Thành lập Văn phòng Khu vực Lào.
- Sửa đổi Quy chế ESOP phù hợp với quy định của Pháp luật, Công ty và tình hình hoạt động của Công ty.
- Phê duyệt điều chỉnh Bộ phân quyền Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật, Công ty và tình hình hoạt động của Công ty.
- Ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động Ủy Ban Quản trị Công ty, Bổ nhiệm và Lương thưởng.
- Quản trị kế hoạch phát triển của Công ty linh hoạt theo tình hình thực tế, phù hợp với chủ trương của Chính phủ và tình hình thực tiễn.
- Bên cạnh đó, tập trung nghiên cứu kỹ thuật công nghệ, nâng cao năng lực quản lý vận hành, phục vụ sản xuất nội bộ và phát triển cung cấp dịch vụ ra bên ngoài.

Và các công tác khác thuộc thẩm quyền HĐQT quyết định.

3. Báo cáo hoạt động từng Thành viên HĐQT trong năm 2022

Trong năm 2022, HĐQT hoạt động phù hợp với quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty; đặc biệt hướng tới phù hợp với thông lệ Quản trị quốc tế. Công ty ngày càng hoàn thiện mô hình Quản trị Công ty theo tiêu chuẩn ESG (Môi trường Xã hội Quản trị) đang là xu hướng toàn cầu cũng như đáp ứng các Tiêu chuẩn E&S (Môi trường Xã hội) của IFC để đảm bảo các hoạt động Quản trị đạt hiệu quả và tuân thủ chiến lược đề ra. Các Thành viên HĐQT hoạt động một cách tích cực, mẫn cán; giải quyết công việc một cách chuyên nghiệp. Mỗi Thành viên đều phát huy tốt khả năng, đáp ứng được sự tin tưởng của các CĐ tin tưởng, giao phó. Kết quả hoạt động của HĐQT thể hiện qua các yếu tố:

- Tất cả Thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT.
- Phê duyệt thành lập/giải thể Công ty con, CTTV trực thuộc phù hợp với tình hình thực tế.
- Đưa ra các quyết sách kịp thời trong công tác tìm kiếm, xúc tiến hoạt động M&A và triển khai các Dự án NLTT.
- Tham gia đào tạo nâng cao nhận thức, kỹ năng về Quản trị Doanh nghiệp.
- Kiểm soát chặt chẽ các giao dịch với BLQ.
- Điều chỉnh, sửa đổi các nội dung Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT phù hợp với các quy định Pháp luật, Công ty và tình hình hoạt động của Công ty theo chủ trương ĐHĐCĐ đã thông qua.
- Thực hiện chức năng nhiệm vụ theo phân công phân nhiệm các Thành viên HĐQT.

4. Thù lao và kinh phí hoạt động của HĐQT trong năm 2022

Thù lao và kinh phí hoạt động của từng Thành viên HĐQT trong năm 2022 được chi trả theo đúng mức thù lao và kinh phí hoạt động cho HĐQT đã được ĐHĐCĐ Thường niên Năm Tài chính 2021 thông qua.

- Tổng thù lao HĐQT và UBKT trong năm 2022 bao gồm tháng lương 13: 1.688.064.517 đồng.
- Kinh phí thực hiện trong năm 2022: 307.831.554 đồng.

Tổng Thu nhập Thành viên HĐQT và BĐH

STT	Thành viên	Chức danh	Tổng Thu nhập (Đồng)
I.	HĐQT		3.685.144.517
1.	Ông Tân Xuân Hiến	Chủ tịch	2.387.080.000

STT	Thành viên	Chức danh	Tổng Thu nhập (Đồng)
2.	Ông Deepak C.Khanna	Thành viên	224.516.129
3.	Ông Toshihiro Oki	Thành viên	16.774.194
4.	Ông Simon Mark Wilson	Thành viên	16.774.194
5.	Ông Nguyễn Thế Vinh	Thành viên	260.000.000
6.	Ông Đặng Huỳnh Anh Tuấn	Thành viên	260.000.000
7.	Bà Phạm Thị Khuê	Thành viên	260.000.000
8.	Bà Nguyễn Thùy Vân	Thành viên	260.000.000
II.	BĐH		7.661.147.959
1.	Bà Nguyễn Thái Hà	Tổng Giám đốc	2.787.947.000
2.	Ông Lê Thanh Vinh	Phó Tổng Giám đốc	2.176.367.000
3.	Ông Nguyễn Phong Phú	Phó Tổng Giám đốc	1.610.264.959
4.	Bà Trần Thị Hồng Thắm	Giám đốc Tài chính	1.086.569.000

Nguồn: GEC

Thù lao và kinh phí hoạt động của từng Thành viên HĐQT trong năm 2022 được chi trả theo đúng mức thù lao và kinh phí hoạt động cho HĐQT đã được ĐHĐCĐ Thường niên Năm Tài chính 2021 thông qua.

III. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BAN ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2022, ngoài các phiên họp định kỳ, bất thường, HĐQT còn thường xuyên dự các phiên họp giao ban mở rộng với BĐH nhằm kịp thời hỗ trợ và đưa ra các chính sách, chủ trương đáp ứng cho công tác Quản trị, Điều hành của Công ty. Công tác giám sát hoạt động của BĐH bao gồm:

- BĐH Công ty đứng đầu là Tổng Giám đốc (TGD), 1 Phó TGD thường trực, 1 Phó TGD, GD Tài chính kiêm Kế toán trưởng, GD Khối Vận hành, GD Khối Kỹ thuật, GD Khối Thủy điện, GD Khu vực Miền Tây và GD Khu vực Lào. Trong năm qua, BĐH thực hiện theo chủ trương và chỉ đạo của HĐQT, tổ chức triển khai các nội dung nhiệm vụ KH theo Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên Năm Tài chính 2021, các nội dung được thông qua bằng hình thức lấy ý kiến CĐ bằng Văn bản trong năm và cũng như các chủ trương của HĐQT.
- Các Thành viên BĐH đã hoàn thành đầy đủ các nhiệm vụ và quyền hạn được giao, đồng thời khai thác và sử dụng tốt các nguồn lực về vốn, tài sản, lao động và thương hiệu của Công ty. Các quyết định của BĐH được đưa ra một cách hợp pháp, đúng thẩm quyền và đúng thời điểm.
- Hàng quý, trong các cuộc họp của HĐQT, HĐQT đánh giá việc thực hiện kế hoạch và các chỉ đạo đã được đưa ra bởi HĐQT trong từng giai đoạn.
- HĐQT đánh giá sự tuân thủ của BĐH trong hoạt động điều hành liên tục của Công ty dựa trên các báo cáo kiểm tra của UBKT.

IV. ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2023

GEC đã triển khai chiến lược 5 năm 2021-2025 "**Phát triển đồng bộ và hiệu quả các loại hình Năng lượng**" bằng cách triển khai chuỗi giá trị Ngành Năng lượng từ Dự án, Pháp lý, Thiết kế, Thi công xây dựng đến Vận hành Nhà máy. GEC tập trung phát triển đồng bộ các loại hình NLTT và liên tục cải tiến công nghệ để tối ưu hoá DT.

Năm 2023, HĐQT chủ trương tập trung vào cải tiến kỹ thuật, tối ưu hóa vận hành Nhà máy Điện hiện có, phát triển dịch vụ kỹ thuật, thí nghiệm, quản lý vận hành cho đối tác bên ngoài. Đồng thời, Công ty tích cực tìm kiếm các Dự án NLTT tiềm năng để triển khai đầu tư và M&A, nhằm đa dạng hoá các loại hình phát triển cũng như tăng trưởng công suất của Công ty.

Để đảm bảo nguồn lực thực thi chiến lược phát triển, Công ty thúc đẩy các hoạt động huy động nguồn vốn từ các đối tác trên thị trường, tìm kiếm cơ hội tái cơ cấu nguồn vốn vay để tối ưu hóa chi phí

vốn của Công ty, nâng cao năng lực tài chính để phục vụ công tác phát triển các Dự án đầu tư trong danh mục đầu tư tương lai.

HDQT Công ty đã xây dựng, định hướng một số chỉ tiêu kế hoạch cơ bản sau:

Kế hoạch kinh doanh GEC Hợp nhất năm 2023

Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	KH 2023	TH 2022	So sánh 2022
Tổng DT	2.918	2.308	126%
Tổng Chi phí	2.738	1.914	143%
Lãi lỗ trong Công ty liên kết		13	-
LNTT	180	407	44%
LNST	155	371	42%

Nguồn: GEC

Kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2023 phần đầu LNTT đạt khoảng 200 tỷ đồng.

Kế hoạch kinh doanh GEC riêng lẻ năm 2023

Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	KH 2023	TH 2022	So sánh 2022
Tổng DT	1.179	1.092	108%
Tổng Chi phí	1.047	795	132%
LNTT	132	297	44%
LNST	122	286	43%

Nguồn: GEC

Phương hướng hoạt động trong từng lĩnh vực được HDQT đề ra như sau:

- Trong năm 2023, Công ty tiếp tục cam kết cung cấp các giải pháp Năng lượng bền vững để đáp ứng nhu cầu sử dụng điện ngày càng tăng phục vụ sản xuất và đời sống bằng cách tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng cường năng lực kỹ thuật.
- Nhận thấy tầm quan trọng của việc quản lý tài chính lành mạnh để hỗ trợ hoạt động và đảm bảo tính bền vững lâu dài, năm 2023, Công ty tiếp tục tìm hiểu các giải pháp tái cơ cấu tài chính cho các Dự án hiện tại và tương lai. Đồng thời, theo dõi biến động lãi suất ngân hàng, tỷ giá thường xuyên và đánh giá rủi ro tài chính để quản lý hiệu quả các rủi ro tài chính, đồng thời, tìm kiếm các giải pháp tài chính mới để nâng cao năng lực cạnh tranh và uy tín của Công ty.
- Về công tác phát triển Dự án, GEC tích cực tương tác với các Cổ đông, đặc biệt là Cổ đông chiến lược nước ngoài như JERA, để cùng chia sẻ mục tiêu chung, tìm hiểu thị trường, tìm kiếm và phát triển các Dự án hiệu quả, xây dựng danh mục các Dự án phát triển nguồn NLTT nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty và tạo ra giá trị cho Cổ đông.
- GEC hoạt động trong thị trường Năng lượng có tính cạnh tranh cao và nhận ra tầm quan trọng của công tác vận hành trong việc duy trì lợi thế cạnh tranh cũng như tính thiết yếu của nguồn nhân lực có kỹ năng và động lực để đạt được mục tiêu đã đề ra. Vào năm 2023, Công ty tập trung xây dựng và phát huy nguồn nhân lực trong bối cảnh thị trường còn nhiều khó khăn, bất cập; Chú trọng nâng cao chuyên môn của CBNV; Khuyến khích toàn thể CBNV phấn đấu, phát huy tinh thần trách nhiệm, cùng nhau nỗ lực hoàn thành các mục tiêu do ĐHĐCĐ giao phó.
- Nhằm tiếp tục phát huy hiệu quả trong công tác vận hành các Nhà máy Điện, Công ty tập trung tăng cường công tác đào tạo, huấn luyện nâng cao năng lực Cán bộ quản lý vận hành. Đồng thời, tích cực nghiên cứu, thử nghiệm và ứng dụng công nghệ tiên tiến để giám sát và quản lý hiệu suất của các Nhà máy, xây dựng và triển khai các giải pháp tự động hóa nhằm giảm thiểu sai sót trong quá trình sản xuất và tăng độ chính xác của quá trình giám sát. Xây dựng hệ thống quản lý dữ liệu để lưu trữ và quản lý các thông tin về quản lý kỹ thuật và hiệu suất vận hành của các Nhà máy bên cạnh

việc tối ưu hóa quy trình sửa chữa và bảo trì để giảm thiểu thời gian dừng máy và tăng độ tin cậy của hệ thống.

- Về hoạt động cung ứng các dịch vụ kỹ thuật, Công ty chủ động phát triển và cung cấp các dịch vụ thử nghiệm mới cho khách hàng, nghiên cứu đầu tư công nghệ, thiết bị mới để nâng cao hiệu quả hoạt động thí nghiệm và dịch vụ. Đồng thời, đào tạo và phát triển năng lực của đội ngũ nhân viên phòng thí nghiệm và dịch vụ nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của khách hàng.

Với những định hướng nêu trên, trong năm 2023, HĐQT sẽ tiếp tục tăng cường định hướng và giám sát chặt chẽ hơn để đảm bảo hiệu quả kinh doanh cao nhất cho Cổ đông và chăm sóc tốt hơn đến đời sống CBNV.

Trên đây là Báo cáo của HĐQT năm 2022 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2023. HĐQT xin chân thành cảm ơn sự ủng hộ và tín nhiệm của Quý vị Cổ đông trong thời gian qua và mong nhận được sự cảm thông và chia sẻ trong những khó khăn và thách thức mà chúng tôi đã đối mặt trong năm 2022.

Trong bối cảnh môi trường kinh doanh đang đối mặt với nhiều thách thức, chúng tôi trân trọng sự ủng hộ và đồng hành của Quý Cổ đông. Đó là trợ lực lớn nhất giúp chúng tôi vượt qua được những khó khăn và đạt được những mục tiêu đề ra. Trong năm 2023 cũng như trên hành trình phát triển này, chúng tôi rất mong nhận được sự ủng hộ của Quý Cổ đông để cùng chung tay đạt được những mục tiêu như kế hoạch đề ra. Chúng tôi cam kết sẽ tiếp tục cải thiện Quản trị và nâng cao hiệu quả hoạt động, đồng thời, duy trì nỗ lực trong việc tạo ra môi trường làm việc chuyên nghiệp, thân thiện và tạo điều kiện thuận lợi cho sự phát triển nghề nghiệp của CBNV. Đồng thời, chúng tôi sẽ duy trì việc đóng góp và hỗ trợ cho các hoạt động xã hội và môi trường, nhằm góp phần vào sự phát triển bền vững của cộng đồng.

Trân trọng gửi tới toàn thể Quý vị Cổ đông lời chúc sức khỏe và thành đạt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tp.HCM, ngày 26 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2022 CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Kính thưa Quý vị Cổ đông,

Kính thưa Đại hội,

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Căn cứ vai trò, thẩm quyền và trách nhiệm của Ủy ban Kiểm toán (UBKT) quy định tại Điều lệ UBKT Công ty.

Thay mặt UBKT xin gửi tới ĐHĐCĐ báo cáo kết quả hoạt động năm 2022 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN TRONG NĂM 2022

1. Về cơ cấu tổ chức

Cơ cấu tổ chức UBKT trong năm 2022 bao gồm:

Họ và tên	Chức vụ	
Bà Nguyễn Thùy Vân	Thành viên HĐQT độc lập	Chủ tịch UBKT
Ông Đặng Huỳnh Anh Tuấn	Thành viên HĐQT không điều hành	Thành viên UBKT
Ông Deepak C. Khanna	Thành viên HĐQT không điều hành	Thành viên UBKT đến 08/12/2022

2. Các phiên họp

Trong năm 2022, UBKT Công ty đã tổ chức 4 phiên họp, cụ thể:

- **Ngày 04/5/2022:** Họp đề xuất danh sách Đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022 trình HĐQT phê duyệt lựa chọn; Báo cáo về công tác kiểm toán nội bộ (KTNB) và thống nhất kết quả các biên bản kiểm toán của KTNB trong Quý I/2022; Báo cáo rà soát giao dịch với Bên Liên quan (BLQ) phát sinh trong Quý I/2022 và kế hoạch làm việc trọng tâm Quý II/2022.
- **Ngày 14/7/2022:** Họp báo cáo về công tác KTNB và thống nhất kết quả các biên bản kiểm toán của KTNB trong Quý II/2022; Báo cáo rà soát giao dịch với BLQ phát sinh trong Quý II/2022 và kế hoạch làm việc trọng tâm Quý III/2022.
- **Ngày 28/10/2022:** Họp báo cáo về công tác KTNB và thống nhất kết quả các biên bản kiểm toán của KTNB trong Quý III/2022; Báo cáo rà soát giao dịch với BLQ phát sinh trong Quý III/2022 và kế hoạch làm việc trọng tâm Quý IV/2022.
- **Ngày 26/12/2022:** Họp báo cáo về công tác KTNB và thống nhất kết quả các biên bản kiểm toán của KTNB trong Quý IV/2022; Thống nhất các mục tiêu, định hướng, kế hoạch hoạt động/kế hoạch nhân sự của KTNB năm 2023.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

1. Giám sát hoạt động của HĐQT - BDH

Qua công tác giám sát của UBKT đối với hoạt động của HĐQT và BDH trong Năm Tài chính 2022, UBKT ghi nhận các kết quả sau:

- Các hoạt động của Công ty phù hợp với nội dung trong Giấy phép đăng ký kinh doanh, Điều lệ Công ty và tuân thủ đúng quy định của Pháp luật, chế độ quản lý của Nhà nước về kế toán tài chính và thuế.
- Các nội dung trong Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên Năm Tài chính 2022 đã được HĐQT triển khai thực hiện đầy đủ và báo cáo chi tiết trong các phiên họp HĐQT hàng Quý.

- Các phiên họp định kỳ của HĐQT được tổ chức theo đúng Quy định hướng dẫn. Việc thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung tờ trình của BDH phù hợp với quy định Pháp luật và đúng thẩm quyền của HĐQT. Các nội dung được biểu quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản được tiến hành các thủ tục theo đúng quy định.
- Trên cơ sở Nghị Quyết HĐQT, BDH đã triển khai hoàn thiện hầu hết các nội dung đã được thông qua trong việc tổ chức hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động đầu tư.

2. Giám sát việc lập BCTC

UBKT đã giám sát công tác lập, trình bày và thuyết minh BCTC quý, 6 tháng, năm 2022 trước khi BDH trình HĐQT, ĐHĐCĐ hoặc công bố ra bên ngoài theo quy định của Pháp luật. Kết quả giám sát cho thấy:

- BCTC quý, năm 2022 được lập và công bố phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán, các quy định của Pháp luật hiện hành.
- Trong năm không có bất kỳ thay đổi nào về chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán, chính sách thuế có tác động trọng yếu tới tình hình tài chính và BCTC đã công bố.
- Các giao dịch đối với các BLQ được tuân thủ đúng Chính sách giao dịch có liên quan và không có ghi nhận bất thường nào đối với các giao dịch này.

3. Giám sát hệ thống Kiểm soát nội bộ (KSNB)

Với vai trò hỗ trợ và tư vấn, UBKT đã thông qua hoạt động giám sát thường xuyên và các đợt kiểm toán của Phòng KTNB để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của các Đơn vị trong toàn Công ty. Đến thời điểm hiện nay, UBKT có các đánh giá về hệ thống KSNB như sau:

- Thực hiện tự đánh giá 5 thành phần của KSNB theo Khung COSO - xác định các yếu tố và phạm vi KSNB như một khuôn khổ giám sát Quản trị nhằm đạt được mục tiêu của doanh nghiệp (hoạt động, báo cáo, tuân thủ). Hệ thống KSNB tại GEC nhìn chung được xây dựng và vận hành ở mức độ tốt. Sự liên kết giữa các thành phần môi trường kiểm soát, đánh giá rủi ro, hoạt động kiểm soát, thông tin truyền thông và hoạt động giám sát khá chặt chẽ.
- Các phân quyền, ủy quyền của HĐQT và BDH được rà soát thường xuyên phù hợp với quy mô phát triển của Công ty, cơ cấu tổ chức từng thời kỳ và phù hợp với năng lực chuyên môn của từng cấp Quản lý.
- Cơ chế kiểm soát chéo trong các hoạt động được duy trì thường xuyên nhằm giảm thiểu các rủi ro xuống mức có thể chấp nhận được.
- Công tác đào tạo nhân sự luôn được chú trọng để góp phần tạo nguồn nhân lực chất lượng mang lại các giá trị gia tăng lâu dài cho tổ chức.
- Ý thức tuân thủ của CBNV từng bước được cải thiện góp phần giảm thiểu các rủi ro trong hoạt động.

4. Tổ chức thực hiện hoạt động KTNB

- Hoạt động KTNB được duy trì thông qua Phòng KTNB của Công ty và được tổ chức thực hiện trên cơ sở tuân thủ các Quy định nội bộ cũng như các Quy định Pháp luật hiện hành.
- Kế hoạch kiểm toán được chú trọng vào các hoạt động có nhiều rủi ro để đảm bảo các yếu kém trong hệ thống hoặc tiềm ẩn các sai phạm có thể được ngăn chặn kịp thời hoặc giảm thiểu các tác động tiêu cực. Thông qua các cuộc kiểm toán định kỳ theo kế hoạch và đột xuất, các vấn đề tồn tại đã được phân tích, đánh giá và tư vấn giải pháp hoàn thiện.
- Phòng KTNB luôn duy trì tốt công tác tổng hợp các vấn đề tồn tại thông qua các báo cáo ghi nhận hàng tháng, hàng quý gửi đến UBKT, BDH để có hướng xử lý, chỉ đạo hoàn thiện kịp thời, đảm bảo hiệu quả hoạt động toàn Công ty.

5. Giám sát dịch vụ Kiểm toán độc lập

- Trong năm 2022, Đơn vị Kiểm toán độc lập đã thực hiện các cuộc kiểm toán báo cáo bán niên và báo cáo năm cho Công ty. Phạm vi, nội dung, phương pháp, thời gian kiểm toán đã được đơn vị Kiểm toán độc lập thực hiện theo đúng thỏa thuận hợp đồng.
- UBKT đã có những buổi làm việc, trao đổi để làm rõ thêm các thông tin liên quan đến BCTC trước khi đơn vị kiểm toán phát hành Báo cáo kiểm toán.
- UBKT đánh giá cao về tính độc lập cũng như chất lượng của cuộc kiểm toán tại Công ty. Do đó, UBKT cũng đề xuất HĐQT tiếp tục lựa chọn đơn vị kiểm toán PwC (Việt Nam) làm Đơn vị kiểm toán Năm Tài chính tiếp theo cho Công ty.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN NĂM 2023

Nhằm thực hiện mục tiêu của hoạt động kiểm toán và đáp ứng các nguyên tắc Quản trị tốt, thông qua các hoạt động hỗ trợ, kiểm tra, đánh giá và tư vấn, UBKT đưa ra các đảm bảo mang tính độc lập, khách quan, đề ra các kế hoạch hành động cho công tác trọng tâm như sau:

- Thực hiện chức năng kiểm tra, giám sát các hoạt động của HĐQT, công tác điều hành/quản lý của Ban Điều hành và các Phòng Ban, Đơn vị; Kiểm tra tính hợp lệ, hợp pháp, tính minh bạch, cần trọng trong quản lý điều hành, hoạt động tác nghiệp tuân thủ, hiệu quả.
- Hỗ trợ HĐQT trong việc bảo đảm công tác Quản trị Doanh nghiệp phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Tiếp tục tăng cường công tác tiền kiểm trong vai trò tư vấn hoàn thiện các chốt kiểm soát, hiệu chỉnh hệ thống Văn bản lập quy phù hợp với tình hình thực tế hoạt động thông qua từng cuộc kiểm toán.
- Góp phần xây dựng hệ thống Quản trị rủi ro (QTRR) Doanh nghiệp phù hợp với tình hình hoạt động Công ty, quy định Pháp luật hiện hành và hướng tới các thông lệ quốc tế.
- Tăng cường các buổi làm việc, trao đổi với BDH về các vấn đề chưa chuẩn hóa tại Đơn vị để thúc đẩy giải quyết và xử lý kịp thời.
- Chỉ đạo và giám sát hoạt động của Phòng KTNB trong việc:
 - + Rà soát hàng tháng công tác lập BCTC và Báo cáo Quản trị, yêu cầu giải trình các sự kiện bất thường hoặc các biến động (nếu có).
 - + Rà soát định kỳ các quy định nội bộ Công ty, đánh giá mức độ phù hợp với hoạt động thực tiễn tại Công ty.
 - + Giám sát thường xuyên hoạt động công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định Pháp luật hiện hành.
 - + Thực hiện các cuộc kiểm tra định kỳ trên cơ sở Kế hoạch kiểm toán đã được UBKT thông qua.
 - + Chỉ đạo các cuộc kiểm toán đột xuất khi đánh giá mức độ sai phạm hoặc có khả năng xảy ra sai phạm ảnh hưởng đến hình ảnh/uy tín hoặc làm suy giảm lợi ích kinh tế của Công ty (nếu có).
- Duy trì hoạt động KTNB tuân thủ quy định Pháp luật Việt Nam hiện hành và từng bước chuẩn hóa hoạt động KTNB theo quy chuẩn quốc tế.
- Giám sát chất lượng công việc của Phòng KTNB và chất lượng dịch vụ của Đơn vị kiểm toán độc lập trong các đợt kiểm toán trong năm.
- Thực hiện các công việc khác theo quy định tại Điều lệ UBKT.

Trên đây là Báo cáo kết quả hoạt động của UBKT Công ty trong năm 2022 và Kế hoạch năm 2023. Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

TM. ỦY BAN KIỂM TOÁN

Tp.HCM, ngày 26 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023

Kính thưa Quý vị Cổ đông,

Kính thưa Đại hội,

Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên Năm Tài chính 2021 ngày 26/4/2022, BDH Công ty Cổ phần Điện Gia Lai kính báo cáo ĐHĐCĐ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023.

A. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. Tổng quan

1. Nhận định chung

Năm 2022, mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, chịu áp lực lớn từ biến động của kinh tế thế giới và không ít bất ổn nội tại, tuy nhiên, nền kinh tế Việt Nam vẫn đạt được nhiều kết quả quan trọng, khá toàn diện trên nhiều lĩnh vực. Tình hình kinh tế xã hội tiếp tục xu hướng phục hồi tích cực, vĩ mô ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn được bảo đảm. Tăng trưởng GDP của Việt Nam đã bứt phá từ mức 2,58% vào năm 2021 lên mức 8,02% trong năm 2022. Trong khi đó, lạm phát trung bình cả năm được kiểm soát ở mức 3,2%.

Ngành Năng lượng Việt Nam trong năm 2022 cũng đã đạt được những cột mốc mới. Tỷ trọng phát điện của Năng lượng tái tạo (NLTT) không ngừng tăng cao và tăng với tốc độ rất nhanh trong cơ cấu phát điện của toàn hệ thống giai đoạn 2010-2022, từ 27% vào năm 2010 lên hơn 48% vào năm 2022, đặc biệt với sự đóng góp rất lớn từ Điện Gió (ĐG), Điện Mặt trời (ĐMT) vào các năm 2019-2022. Tính đến cuối năm 2022, tổng công suất nguồn điện của toàn hệ thống đạt khoảng 77.800 MW (tăng gần 1.400 MW so với năm 2021), trong đó, tổng công suất các nguồn điện NLTT là 20.165 MW, chiếm tỉ trọng 26%. Sản lượng (SL) Điện Sản xuất và Nhập khẩu toàn hệ thống năm 2022 đạt 268 tỷ kWh, tăng 5% so với cùng kỳ năm 2021.

Đến thời điểm hiện tại, Quy hoạch Điện VIII vẫn đang trong quá trình rà soát để ban hành. ĐMT vẫn chưa có văn bản mới thay thế cho Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg về Cơ chế khuyến khích phát triển ĐMT tại Việt Nam đã hết hiệu lực từ 31/12/2020 và cũng chưa có hướng dẫn cho phép đấu nối đối với hệ thống ĐMT Áp mái. Hiện trạng này cũng tương tự đối với Quyết định số 39/2018-QĐ-TTg về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 37/2011/QĐ-TTg ngày 29/6/2011 của Thủ tướng Chính Phủ về cơ chế hỗ trợ phát triển các Dự án ĐG đã hết hiệu lực kể từ ngày 01/11/2021.

Khung giá phát điện Nhà máy (NM) ĐMT, ĐG chuyển tiếp đã được Bộ Công Thương ban hành tại Quyết định số 21/QĐ-BCT ngày 07/01/2023. Theo đó, mức giá trần của khung giá phát điện (chưa bao gồm Thuế giá trị gia tăng) áp dụng cho các NM ĐMT mặt đất là 1.185 đồng/kWh, ĐMT nổi là 1.508 đồng/kWh. Giá trần áp dụng cho ĐG trong đất liền là 1.587 đồng/kWh, ĐG trên biển là 1.816 đồng/kWh. Khung giá này sẽ là cơ sở để Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và đơn vị phát ĐMT, ĐG chuyển tiếp thỏa thuận giá phát điện theo quy định.

2. Một số thuận lợi và khó khăn trong năm 2022

a. Thuận lợi

- Với sự chỉ đạo sát sao của HĐQT, điều hành trách nhiệm của BDH cùng sự nỗ lực không ngừng của đội ngũ Cán bộ nhân viên (CBNV) có nhiều kinh nghiệm, chuyên môn cao trong lĩnh vực NLTT đã đảm bảo quản lý vận hành các NM đang hoạt động cũng như tìm kiếm các cơ hội đầu tư mới.
- Các Dự án trọng điểm của GEC đều được tài trợ bởi các Ngân hàng Quốc doanh, đặc biệt là Ngân hàng Vietcombank với chi phí phù hợp với hiệu quả tài chính Dự án.
- GEC chủ động huy động các nguồn vốn xanh, chi phí hợp lý từ các Tổ chức lớn, uy tín như Ngân hàng DEG thuộc Chính phủ Đức, Quỹ Symbiotics - Thụy Sĩ và SK Group - Chaebol lớn thứ 2 Hàn Quốc để đồng hành cùng phát triển các Dự án NLTT tại GEC...
- GEC cũng chào đón sự tham gia của Cổ đông chiến lược mới là Tập đoàn JERA - Công ty Năng lượng Top 3 Nhật Bản với tổng công suất phát điện lên đến gần 80 GW tại Nhật Bản và hơn 10 Quốc gia thuộc 4 Châu lục.

b. Khó khăn

- Quy hoạch Điện VIII chưa được ban hành chính thức. Khung giá phát điện NM ĐMT, ĐG chuyển tiếp đã được ban hành, tuy nhiên cũng là một thách thức không nhỏ cho các Chủ đầu tư NLTT do quá trình đàm phán giá bán điện có thể kéo dài.
- Cơ sở hạ tầng Ngành Điện chưa được đồng bộ, vẫn còn diễn ra tình trạng quá tải, mất ổn định lưới điện Quốc gia và cắt giảm công suất.
- Cuộc xung đột về chính trị giữa Nga và Ukraine đã để lại nhiều hệ lụy cho nền kinh tế toàn cầu, giá nhiên liệu tăng cao, làn sóng nâng lãi suất toàn cầu, thị trường tiền tệ, chứng khoán biến động không ngừng.
- Tại Việt Nam, giai đoạn 6 tháng cuối năm, Ngân hàng Nhà nước đã tăng lãi suất điều hành 2 đợt mỗi đợt 1%, đưa lãi suất điều hành ngang với thời điểm trước Covid-19, tỷ giá USD/VND cũng giao dịch ở mức kịch trần.

II. Kết quả thực hiện trong năm

Tình hình thời tiết năm 2022 thuận lợi cho hoạt động các NM Thủy điện (TĐ) khi Doanh thu (DT) điện vượt 34% kế hoạch (KH). DT từ các NM ĐMT thực hiện sát KH được giao, trong khi DT ĐG chỉ bằng 88% KH.

DT bị cắt giảm do khống chế công suất và tổn thất năm 2022 là 88 tỷ đồng, bằng 89% năm 2021. Tuy nhiên, trong năm có ghi nhận gia tăng Lợi nhuận từ cung cấp Dịch vụ, Lợi nhuận từ hoạt động Tài chính đã góp phần giúp cho Lợi nhuận trước thuế (LNTT) Hợp nhất đạt 407 tỷ đồng, vượt 18% KH cả năm. Lợi nhuận sau thuế (LNST) 2022 Hợp nhất đạt 371 tỷ đồng, vượt 14% so với 2021.

Kết quả kinh doanh 2022 GEC Hợp nhất

Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	KH 2022	TH 2022	So sánh TH/KH	TH 2021	So sánh 2021
Tổng DT	2.073	2.308	111%	1.510	153%
Tổng Chi phí	1.733	1.914	110%	1.147	167%
Lãi lỗ trong Công ty liên kết	5	13	260%	6	217%
LNTT	345	407	118%	369	110%
LNST	314	371	118%	325	114%

Nguồn: GEC

Tổng DT của GEC riêng lẻ năm 2022 đạt 1.092 tỷ đồng, vượt 24% KH. LNST năm 2022 đạt 286 tỷ đồng, vượt 17% KH và vượt 24% so với 2021.

Kết quả kinh doanh 2022 của GEC Riêng lẻ

Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	KH 2022	TH 2022	So sánh TH/KH	TH 2021	So sánh 2021
Tổng DT	883	1.092	124%	901	121%
Tổng Chi phí	613	795	130%	652	122%
LNTT	270	297	110%	249	119%
LNST	244	286	117%	231	124%

Nguồn: GEC

Hoạt động bảo trì bảo dưỡng định kỳ luôn chủ động thực hiện theo KH được phê duyệt. Trong quá trình thực hiện luôn bám sát thực tế, kiểm soát chi phí sửa chữa hợp lý.

Các NM ĐMT hoạt động ổn định, tổn thất do lỗi, sự cố của 5 NM giảm đáng kể, hầu như chỉ có một số lỗi nhỏ như đứt cầu chì, lỗi chạm đất do cháy đầu MC 4, lỗi hỏng cuộn Coil... Các sự cố được xử lý kịp thời nên không làm gián đoạn công tác vận hành và thiệt hại DT không đáng kể. Tổn thất DT lớn nhất trong năm 2022 tại các NM ĐMT chủ yếu do điều độ thực hiện kiểm soát công suất tại các NM.

Đối với 3 NM ĐG, DT Điện năm 2022 không đạt KH như kỳ vọng do điều kiện thời tiết không thuận lợi. Tổng tổn thất do khống chế công suất và sự cố trong năm chiếm 4,5% DT có thể đạt được, nguyên nhân chủ yếu bao gồm sửa chữa trụ 12 của NMDG Tân Phú Đông 2 (TPĐ2), điều độ hạn chế công suất do quá tải lưới, các Tuabin Gió đang trong quá trình chạy ban đầu chưa hoàn toàn trơn tru. Các NM tăng cường công tác theo dõi phân loại tổn thất, triển khai các giải pháp đồng bộ nhằm giảm tỷ lệ tổn thất xuống mức thấp nhất.

III. Tình hình thực hiện các công tác khác

1. Cơ cấu Tài sản đến ngày 31/12/2022

Tổng Nguồn vốn của GEC hợp nhất tại thời điểm 31/12/2022 là 17.118 tỷ đồng, trong đó Tỷ lệ Nợ vay/TTS là 58%, tương đương năm 2021 do thành công phát hành Cổ phiếu ưu đãi cổ tức chuyển đổi vào cuối năm 2022 cho Deutsche Investitions- und Entwicklungsgesellschaft mbH (DEG) với giá trị 642 tỷ đồng, góp phần giúp cải thiện đáng kể các Chỉ số tài chính về đòn cân nợ của GEC. Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn là 1 lần, cao hơn mức 0,7 lần của năm 2021.

Cơ cấu Tài chính năm 2022 của GEC Hợp nhất

Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	Giá trị	Chỉ tiêu	Giá trị
Tài sản ngắn hạn	2.118	Nợ ngắn hạn	2.070
		Nợ dài hạn	9.418
Tài sản dài hạn	15.000	Vốn Chủ sở hữu	5.630
		Lợi ích Cổ đông thiểu số	1.352
Tổng Tài sản	17.118	Tổng Nguồn vốn	17.118

Cơ cấu Tài chính năm 2021 của GEC Riêng lẻ

Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	Giá trị	Chỉ tiêu	Giá trị
Tài sản ngắn hạn	721	Nợ ngắn hạn	400
		Nợ dài hạn	2.309
Tài sản dài hạn	6.296	Vốn Chủ sở hữu	4.308
Tổng Tài sản	7.017	Tổng Nguồn vốn	7.017

Nguồn: GEC

Hiện nay Công ty vẫn đang tiếp tục mở rộng quan hệ với các tổ chức tín dụng trong và ngoài nước để tìm kiếm nguồn vốn xanh với chi phí hợp lý cho các Dự án NLTT mới.

2. Công tác Tài chính - Huy động vốn

- Trong năm 2022, GEC đã phát hành 18,3 triệu Cổ phiếu để trả cổ tức năm 2021 cho Cổ đông hiện hữu và chào bán 64,2 triệu Cổ phần Ưu đãi cổ tức chuyển đổi riêng lẻ tương ứng với 642 tỷ đồng cho DEG với thời hạn 6 năm - sau hơn 1 năm thực hiện thẩm định và đàm phán giữa GEC và Nhà Đầu tư DEG. Cổ phần Ưu đãi cổ tức chuyển đổi chỉ được phép chuyển đổi thành Cổ phần Phổ thông sau 24 tháng kể từ ngày phát hành với mức cổ tức ưu đãi cố định 6%/năm tiền mặt bằng VND. Với hơn 60 năm hoạt động trên 84 Quốc gia với Tổng tài sản khoảng 8 tỷ EUR, DEG là Định chế Tài chính phát triển lớn nhất Châu Âu thuộc Tập đoàn Ngân hàng Phát triển KfW của Chính phủ Đức hoạt động cùng sứ mệnh hỗ trợ phát triển các Doanh nghiệp hoạt động theo Chuẩn mực ESG về Môi trường, Xã hội và Quản trị, đặc biệt là tập trung vào phát triển Ngành NLTT với tiêu chí tiếp cận các Doanh nghiệp thực hiện các hoạt động Quản trị Công ty theo thông lệ quốc tế về Môi trường và Xã hội theo tiêu chuẩn IFC. Tại thị trường Việt Nam, DEG đã đầu tư khoảng 350 triệu USD trong 25 năm qua, tập trung vào các Doanh nghiệp hàng đầu trong Ngành Nông Nghiệp, Dịch vụ Tài chính Ngân hàng, Tiêu dùng và Công nghiệp. GEC là Công ty NLTT đầu tiên tại Việt Nam được DEG lựa chọn để thực hiện đầu tư Vốn Cổ phần nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của GEC cũng như hoàn thành sứ mệnh đầu tư của DEG tại thị trường Việt Nam về ESG. Loại hình công cụ tài chính hỗn hợp này đã đưa Vốn Điều lệ của GEC tăng từ 3.219 tỷ đồng lên 3.861 tỷ đồng, tương đương mức tăng 20%. Theo đó, các Chỉ số tài chính của GEC được cải thiện đáng kể đặc biệt là Cơ cấu vốn, đảm bảo nguồn lực cho hoạt động phát triển Năng lượng bền vững và dài hạn theo mục tiêu tầm nhìn 5 năm đến năm 2025 là 1.700+ MW.
- Hoàn tất công tác huy động Khoản vay Xanh nước ngoài đầu tiên không tài sản đảm bảo từ Quỹ Symbiotic với kỳ hạn 3 năm, lãi suất cố định và chi phí vốn hấp dẫn. Đồng thời Bộ phận Thị trường vốn tiếp tục làm việc với các Nhà Đầu tư nước ngoài để chuẩn bị kế hoạch huy động các khoản vay, công cụ tài chính hỗn hợp Xanh với chi phí tốt trong năm 2023 để tối ưu LN cho Công ty trong năm 2023 dưới bối cảnh thị trường tài chính tiền tệ vẫn còn nhiều biến động.
- Ngày 07/12/2022, JERA Asia Vietnam Holdings Pte. Ltd thuộc sở hữu của Tập đoàn JERA Nhật Bản thông qua một Công ty con đã hoàn tất sở hữu 113 triệu cổ phần tương ứng 35,1% số lượng cổ phần đang lưu hành của GEC tại mức Vốn Điều lệ là 3.219 tỷ đồng. Giá trị giao dịch lên đến 112 triệu USD, nghĩa là mỗi cổ phần giao dịch ở mức giá cao hơn 61% so với thị giá tại ngày 27/12/2022 và gấp 2 lần so với giá trị sổ sách của GEC tại ngày 30/9/2022.
- Tính đến cuối năm 2022, GEC có 14.990 Cổ đông, tăng 127% so với năm 2021; trong đó trong nước chiếm 64%. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại GEC 36%. Giới hạn sở hữu Nhà Đầu tư nước ngoài tại GEC là 50% theo quy định của Nhà nước về an ninh Năng lượng Quốc gia.

3. Công tác khác

- Với việc tiếp tục hoàn thành chiến lược 5 năm (2021-2025) phát triển đồng bộ các loại hình Năng lượng bao gồm ĐG, ĐMT, TĐ; GEC tiếp tục mở rộng nghiên cứu phát triển các loại hình NLTT mới như Điện Rác, Điện Sinh khối, Hydrogen, Điện Gió ngoài khơi tại các Tỉnh Miền Tây như Cà Mau, Tiền Giang... và vươn tầm phát triển ra bên ngoài biên giới Việt Nam như Lào và Úc.
- Tích cực tìm kiếm và M&A các Dự án đã được bổ sung Quy hoạch và có tiềm năng Doanh thu tốt về cả ĐG và TĐ. Bên cạnh việc không ngừng tìm kiếm và phát triển mới những Dự án có nhiều tiềm năng, GEC còn không ngừng cải tiến và nâng cao năng lực, kỹ năng của nguồn nhân lực không chỉ số lượng và cả chất lượng.

- Tổng số lao động năm 2022 là 600 nhân sự bao gồm lao động chính thức, lao động thời vụ, cộng tác viên và kiêm nhiệm, giảm 34 người so với năm 2020 và giảm 17 người so với năm 2021. Tỷ lệ kiêm nhiệm tính đến cuối năm 2022 khoảng 10%. Năng suất lao động theo DTT tăng 55% lên 3,83 tỷ đồng/người/năm so với 2,47 tỷ đồng/người/năm của 2021 và tăng 38% so với 2,78 tỷ/người/năm của 2020. Năng suất lao động theo LNTT tăng 13% lên 744 triệu/người/năm so với 660 triệu/người/năm của năm 2021 và 576 triệu/người/năm của năm 2020. Công ty luôn duy trì và phát triển đội ngũ nhân sự phù hợp với từng thời điểm nhằm tăng năng suất lao động và tối ưu hóa hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Quản lý tài sản đảm bảo không phát sinh thất thoát. Đẩy mạnh công tác 5S tại trụ sở, văn phòng các NM và các Dự án đang triển khai nhằm tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp, hiệu quả.
- Đảm bảo hành lang pháp lý tại GEC và các Dự án đang thực hiện. Hệ thống Văn bản lập quy liên tục được rà soát, cập nhật cho phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành và định hướng chung của Công ty.
- Trong năm 2022, GEC vinh dự đón nhận 8 Giải thưởng danh giá trong và ngoài nước, tăng 33% so với năm 2021:
 - + Lần thứ 2 liên tiếp sau các đợt rà soát định kỳ, Cổ phiếu GEG vào Rổ Chỉ số Phát triển bền vững VNSI 20 của HOSE - Top 20 Doanh nghiệp Phát triển bền vững của thị trường chứng khoán Việt Nam và GEC cũng là Doanh nghiệp duy nhất về NLTT thuộc Rổ Chỉ số này.
 - + GEC lần đầu tiên vào Top 3 Doanh nghiệp niêm yết có hoạt động IR được định chế tài chính đánh giá cao nhất thuộc Nhóm Vốn hóa vừa.
 - + GEC lần thứ 3 liên tiếp là Top 5 Doanh nghiệp Quản trị Công ty tốt nhất - Nhóm Vốn hóa vừa HOSE; lần thứ 2 nhận Giải tiến bộ vượt trội và lần đầu tiên được trao Giải Doanh nghiệp báo cáo đầy đủ nhất ở hạng mục Báo cáo Phát triển bền vững trong cuộc bình chọn Doanh nghiệp niêm yết định kỳ hàng năm của thị trường chứng khoán Việt Nam.
 - + Tại đấu trường Quốc tế, GEC lần thứ 4 tiên tiếp đạt được Giải Vàng Báo cáo Thường niên Quốc tế - Nhóm Ngành Năng lượng và Tiện ích, Top 5 Báo cáo Thường niên Quốc tế - Nhóm Quốc gia Việt Nam; Lần đầu tiên vào Top 80 Báo cáo Thường niên Quốc tế - Khu vực Châu Á - Thái Bình Dương do Hiệp hội Truyền thông chuyên nghiệp Hoa Kỳ - LACP trao tặng.

B. KẾ HOẠCH NĂM 2023

Dự báo năm 2023, kinh tế Việt Nam cũng phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức. Tuy nhiên dư địa để hỗ trợ cho tăng trưởng kinh tế đạt kỳ vọng tốt vẫn còn như Chính sách kiểm soát vĩ mô của Chính phủ khá hiệu quả và chủ động, đầu tư công có khả năng phục hồi mạnh trong năm tới, giải ngân đầu tư hạ tầng của gói phục hồi chủ yếu tập trung trong năm 2023, lạm phát trong phạm vi an toàn, du lịch và tiêu dùng tiếp tục phục hồi tốt...

Chính phủ dự kiến mức tăng trưởng GDP năm 2023 khoảng 6,5% nhằm thể hiện sự quyết tâm tiếp tục phục hồi và phát triển bền vững kinh tế - xã hội, phấn đấu thực hiện các mục tiêu trong KH phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, đồng thời để bảo đảm sự hài hòa, linh hoạt trong thực hiện các mục tiêu cho năm 2023.

Tại Tờ trình phê duyệt Quy hoạch Điện VIII vào tháng 03/2023, Bộ Công thương đề nghị Thủ tướng xem xét phê duyệt Quy hoạch Điện VIII thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050. Cụ thể, đến năm 2030, tổng công suất các NM Điện khoảng 121.757-145.989 MW (không bao gồm ĐMT Mái nhà, Nguồn

cấp phụ tải riêng và Đồng phát). Định hướng đến năm 2050, tổng công suất các NM Điện khoảng 368.461-501.608 MW.

Trước dự báo nguồn NLTT sẽ tiếp tục tăng trưởng trong thời gian tới khi các hệ thống lưới điện dần hoàn thiện, trong năm 2023, Công ty sẽ tiếp tục tìm kiếm, phát triển và đầu tư các Dự án NLTT, thực hiện chủ trương tiết giảm Chi phí nhằm đảm bảo hoàn thành KH sản xuất kinh doanh năm 2023. Dự kiến KH năm 2023 của Công ty cụ thể như sau:

1. Hoạt động sản xuất và kinh doanh điện năng

- Năm 2022 là năm thứ 3 liên tiếp của hiện tượng La Nina và hiện tượng này sẽ duy trì đến hết mùa Xuân năm 2023 với xác suất 70-75%. Nắng nóng cũng được dự báo sẽ cao hơn năm 2022 về số đợt và mức độ gay gắt. Lượng mưa thấp hơn đến tương đương trung bình nhiều năm. Với tình hình thời tiết bất thường, đồng thời căn cứ thực tế vận hành của các NM Điện trong 3 năm gần nhất và tính toán của các đơn vị Tổng thầu EPC, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 dự kiến như sau:

Tổng SL hợp nhất KH: 1,293 tỷ kWh (KH của GEC: 361 triệu kWh):

+ TĐ: **349 triệu kWh**, bằng **97%** so với thực hiện năm 2022.

+ ĐMT và Áp mái: **407 triệu kWh**, tăng **8%** so với so với thực hiện năm 2022.

+ ĐG: **537 triệu kWh**, tăng **68%** so với thực hiện năm 2022.

DT Điện hợp nhất KH (chưa bao gồm thuế phí): 2.419 tỷ đồng (KH của GEC: 559 tỷ đồng):

+ TĐ: **379 tỷ đồng**, bằng **97%** so với thực hiện năm 2022.

+ ĐMT và Áp mái: **893 tỷ đồng**, vượt **10%** so với thực hiện năm 2022.

+ ĐG: **1.147 tỷ đồng** (vượt cao so với cùng kỳ do năm 2023 do đưa vào vận hành Dự án ĐG TPĐ1).

- Để thực hiện hoàn thành kế hoạch SL và DT, Công ty sẽ thực hiện một số giải pháp trọng tâm sau:

+ Tiếp tục củng cố công tác vận hành tối ưu các NM Điện. Chủ động thực hiện công tác kiểm tra tình hình vận hành, thiết bị tại các cơ sở sản xuất để phát hiện, xử lý kịp thời ngăn ngừa, giảm thiểu sự cố. Nghiên cứu thiết kế, cải tiến, thực hiện các giải pháp kỹ thuật hợp lý hóa, tối ưu và nâng cao tính an toàn và tin cậy trong sản xuất.

+ Đổi mới phương pháp quản lý kế hoạch, thực hiện và kiểm soát tốt KHSC năm 2023 trên cơ sở đảm bảo cho sản xuất kinh doanh và tối ưu chi phí. Xem xét đánh giá các hạng mục bảo trì, bảo dưỡng chưa thực sự cần thiết trên cơ sở cân đối ngân sách phù hợp với tình hình thực tế.

+ Phân tích, đánh giá hiệu suất vận hành đồng thời đảm bảo hệ số hoạt động như: Hệ số an toàn thiết bị, hệ số sẵn sàng... luôn duy trì mức cao nhất. Chủ động rà soát và dự báo khả năng phát sinh rủi ro trong quá trình vận hành nhằm giảm thiểu thời gian dừng máy do dự cố ở mức thấp nhất.

+ Phân đầu đưa vào vận hành Dự án ĐG TPĐ1 trong Quý II/2023.

2. Hoạt động cung cấp dịch vụ

- ***DT Dịch vụ hợp nhất KH 2023: 317 tỷ đồng***, vượt 135% so với 2022, trong đó DT mua bán thiết bị 295 tỷ đồng (KH của GEC riêng lẻ: 323 tỷ đồng).

- ***Các giải pháp thực hiện KH:***

+ Đẩy mạnh triển khai Dịch vụ Kỹ thuật, Thí nghiệm, Quản lý vận hành, Cung cấp thiết bị cho các khách hàng nội bộ đồng thời mở rộng hoạt động cung cấp dịch vụ hướng tới các Đơn vị bên ngoài.

- + Đảm bảo hoạt động ổn định của các NM Điện, thường xuyên kiểm tra tình trạng thiết bị và tình trạng sản xuất điện các NM Điện trong GEC Group. Đề xuất các kiến nghị cần thiết để các NM vận hành an toàn hiệu quả.
- + Đảm bảo việc giám sát và kiểm soát chất lượng O&M của Nhà thầu Vestas, đồng thời, giảm thiểu tối đa thời gian dừng máy bảo trì trong thời gian có gió tốt. Đảm bảo bảo trì thường xuyên các hạng mục phụ trợ nhằm đảm bảo công tác O&M của Nhà thầu Vestas.
- + Hoàn thành các giải pháp công nghệ và hợp lý hoá sản xuất mang lại lợi ích cho các NM.

3. Hoạt động Đầu tư tài chính

- **DT Tài chính hợp nhất KH: 133 tỷ đồng**, bằng 62% so với năm 2022 (KH của GEC riêng lẻ: 268 tỷ đồng, bằng 72% so với năm 2022).
- **Các giải pháp thực hiện KH:**
 - + Hoàn tất công tác huy động Vốn Chủ sở hữu tại GEC theo chủ trương được phê duyệt.
 - + Bám sát các chính sách/quy định về kế toán/thuế hiện hành để đảm bảo tuân thủ theo quy định của Pháp luật, chủ động trong công tác KH, định hướng hoạt động tài chính để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu chiến lược đến 2025.

4. Hoạt động Đầu tư Dự án

Với định hướng tập trung phát triển trong lĩnh vực NLTT, trong năm 2023, bên cạnh việc tiếp tục tìm kiếm các Dự án NLTT có hiệu quả cao để M&A, Công ty sẽ:

- Tập trung hoàn tất hồ sơ pháp lý và hoàn thiện công trình tại các Dự án NLTT đang triển khai.
- Khởi công xây dựng Dự án tại các vị trí đáp ứng đủ điều kiện triển khai.
- Tiếp tục tìm kiếm mở rộng quan hệ với các Đơn vị/Tổ chức có năng lực tài chính, kinh nghiệm và chuyên môn trong lĩnh vực NLTT để hợp tác phát triển các Dự án mới.

5. Công tác Nhân sự

- Xây dựng các chính sách nhân sự đồng bộ phù hợp với mục tiêu định hướng của Công ty. Chuẩn hóa hệ thống đánh giá Hiệu quả công việc một cách toàn diện nhằm tạo cơ sở tính lương một cách công bằng - công khai - phù hợp.
- Đề cao các chính sách đảm bảo sức khỏe cho CBNV, An toàn lao động. Thực hiện rà soát và điều chỉnh các Chế độ Phúc lợi dành cho Người lao động đầy đủ và kịp thời.
- Công ty luôn chú trọng, đầu tư cho công tác đào tạo và đang dần chuyển mình cùng đội ngũ lao động có khả năng thích nghi với sự thay đổi và chấp nhận những thách thức, luôn nỗ lực hoàn thiện để cải tiến năng suất lao động mang lại hiệu quả trong kinh doanh, góp phần quan trọng vào sự phát triển của Công ty.

6. Công tác Tài chính - Kế toán

- Triển khai các giải pháp huy động vốn nhằm đảm bảo nguồn vốn giải ngân đáp ứng nhu cầu phát triển trong năm 2023 và các năm tiếp theo như Vốn Chủ sở hữu, Vốn vay tại các Ngân hàng thương mại, huy động các Nguồn vốn Xanh quốc tế để gia tăng năng lực tài chính, đảm bảo thanh khoản, đầu tư vào các Dự án NLTT, hướng đến hoàn thành mục tiêu chiến lược của Công ty.
- Tiếp tục tìm kiếm, mở rộng mối quan hệ với các tổ chức tín dụng, định chế tài chính trong và ngoài nước để tối ưu nguồn vốn chi phí tốt cho các Dự án NLTT.

- Nâng cao kiểm tra, kiểm soát về Chi phí, giá thành theo hướng tối ưu và hiệu quả hơn.

7. Tổng hợp Kế hoạch hoạt động năm 2023

Kế hoạch kinh doanh GEC Hợp nhất năm 2023

Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	KH 2023	TH 2022	So sánh 2022
Tổng DT	2.918	2.308	126%
Tổng Chi phí	2.738	1.914	143%
Lãi lỗ trong Công ty liên kết		13	0%
LNTT	180	407	44%
LNST	155	371	42%

Nguồn: GEC

Kế hoạch kinh doanh hợp nhất năm 2023 phân đầu LNTT đạt khoảng 200 tỷ đồng.

Kế hoạch kinh doanh GEC Riêng lẻ năm 2023

Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	KH 2023	TH 2022	So sánh 2022
Tổng DT	1.179	1.092	108%
Tổng Chi phí	1.047	795	132%
LNTT	132	297	44%
LNST	122	286	43%

Nguồn: GEC

Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của HĐQT cùng với nỗ lực của BDH và toàn thể CBNV, năm 2022 Công ty đã đạt được nhiều thành quả tích cực theo nhiệm vụ kế hoạch được ĐHĐCĐ giao, đảm bảo lợi ích của các Cổ đông và thu nhập của Người lao động. Đây cũng là tiền đề quan trọng để Công ty triển khai thực hiện thành công KH sản xuất kinh doanh năm 2023 và chiến lược phát triển giai đoạn 2022-2025.

Ban Điều hành cùng đội ngũ CBNV Công ty sẽ tiếp tục nỗ lực nhiều hơn nữa về mọi mặt để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, định hướng chiến lược đã đề ra.

Kính chúc toàn thể Quý vị Cổ đông lời chúc sức khỏe và thành đạt. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

TM. BAN ĐIỀU HÀNH

Tp.HCM, ngày 26 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO SỬ DỤNG VỐN

Kính thưa Quý vị Cổ đông,

Thực hiện Nghị Quyết ĐHĐCĐ số 16/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/10/2022 về việc phát hành Cổ phần ưu đãi cổ tức chuyển đổi, Nghị quyết HĐQT số 42/2022/NQ-HĐQT ngày 26/10/2022 về việc thông qua phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán Cổ phần ưu đãi cổ tức chuyển đổi, Ban Lãnh đạo Công ty báo cáo về tình hình tăng vốn và tình hình sử dụng vốn, cụ thể như sau:

I. Thông tin về kết quả đợt tăng vốn

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 64.200.000 cổ phiếu, chiếm 100% tổng số cổ phiếu được phép phát hành.
- Giá bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng cổ phiếu hiện tại sau đợt chào bán: 386.136.902 cổ phiếu.
- Tổng số tiền thu từ việc bán cổ phiếu: 642.000.000.000 đồng.
- Tổng chi phí: 16.875.604.669 đồng.
- Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 625.124.395.331 đồng.

II. Tình hình thực hiện sử dụng vốn từ ngày 22/12/2022 đến ngày 10/3/2023

TT	Nội dung (VND)	Phê duyệt theo NQ 42/2022/NQ-HĐQT 26/10/2022	Thực hiện	Ghi chú
1.	Góp vốn vào Công ty Cổ phần (CTCP) Năng lượng VPL để triển khai đầu tư Dự án Nhà máy Điện Gió V.P.L Bến Tre - Giai đoạn 2	321.190.360.000	321.190.360.000	Hoàn thành tháng 12/2022
2.	Góp vốn vào CTCP Điện TTC Đức Huệ - Long An để triển khai đầu tư Dự án Nhà máy Điện Mặt trời TTC Đức Huệ 2	239.817.120.000	239.817.120.000	Hoàn thành tháng 12/2022
3.	Bổ sung nguồn vốn lưu động cho Công ty: - Trả một phần nợ gốc ngắn hạn theo Hợp đồng tín dụng số 15/NHĐTD ngày 22/9/2021 giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Gia Lai và Công ty. - Giá trị khoản nợ đến hạn là 94.940.198.896 đồng.	80.992.520.000	80.992.520.000	Hoàn thành tháng 02/2023
Tổng cộng		642.000.000.000	642.000.000.000	

Nguồn: GEC

Trên đây là Báo cáo tình hình tăng vốn và sử dụng vốn từ việc phát hành Cổ phần ưu đãi cổ tức chuyển đổi.

Trân trọng kính trình Đại hội.

TM. BAN ĐIỀU HÀNH

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022

V/v Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC),

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Điện Gia Lai trình Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua Báo cáo tài chính (BCTC) Kiểm toán năm 2022 như sau:

I. BCTC KIỂM TOÁN NĂM 2022 CỦA CÔNG TY MẸ

BCTC Công ty Mẹ cho Năm Tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022 đã được Công ty Trách nhiệm Hữu hạn PWC Việt Nam thực hiện kiểm toán và xác nhận:

“Theo ý kiến của chúng tôi, BCTC riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính riêng của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh riêng và tình hình lưu chuyển tiền tệ riêng của Công ty cho Năm Tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC riêng.”

Tóm tắt một số chỉ tiêu quan trọng của BCTC đã được kiểm toán năm 2022:

1. Bảng Cân đối Kế toán

STT	Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	Năm 2021	Năm 2022
I	Tổng tài sản	6.105	7.017
1	Tài sản ngắn hạn	461	721
2	Tài sản dài hạn	5.644	6.296
II	Nguồn vốn	6.105	7.017
1	Nợ phải trả	2.691	2.709
2	Vốn Chủ sở hữu	3.414	4.308

2. Bảng Kết quả hoạt động kinh doanh

STT	Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	Năm 2021	Năm 2022
1	Tổng Doanh thu (chưa bao gồm Thu nhập khác)	812	1.089
2	Tổng Chi phí (chưa bao gồm Chi phí khác)	648	788
3	Lợi nhuận thuần từ Hoạt động kinh doanh (HĐKD)	164	301
4	Thu nhập khác	89	3
5	Chi phí khác	4	7
6	Lợi nhuận khác	85	(4)
7	Lợi nhuận kế toán Trước thuế	249	297
8	Thuế Thu nhập Doanh nghiệp (TNDN) hiện hành	18	11
9	Lợi nhuận Sau thuế	231	286

Nguồn: BCTC Kiểm toán GEC riêng lẻ

II. BCTC KIỂM TOÁN HỢP NHẤT NĂM 2022

BCTC Hợp nhất cho Năm Tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2022 đã được Công ty Trách nhiệm Hữu hạn PWC Việt Nam thực hiện kiểm toán và xác nhận:

“Theo ý kiến của chúng tôi, BCTC hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày BCTC hợp nhất.”

Tóm tắt một số chỉ tiêu quan trọng của BCTC đã được kiểm toán năm 2022:

1. Bảng Cân đối kế toán

STT	Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	Năm 2021	Năm 2022
I	Tổng tài sản	12.473	17.118
1	Tài sản ngắn hạn	1.316	2.118
2	Tài sản dài hạn	11.157	15.000
II	Nguồn vốn	12.473	17.118
1	Nợ phải trả	8.735	11.488
2	Vốn Chủ sở hữu	3.738	5.630

2. Bảng Kết quả hoạt động kinh doanh

STT	Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	Năm 2021	Năm 2022
1	Tổng Doanh thu (chưa bao gồm Thu nhập khác)	1.425	2.320
2	Tổng Chi phí (chưa bao gồm Chi phí khác)	1.137	1.900
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	288	420
4	Thu nhập khác	91	0,6
5	Chi phí khác	10	14,1
6	Lợi nhuận khác	81	(13,5)
7	Lợi nhuận kế toán Trước thuế	369	407
8	Thuế TNDN hiện hành	45	41
9	Thuế TNDN hoãn lại	(1)	(5)
10	Lợi nhuận Sau thuế	325	371

Nguồn: BCTC Kiểm toán GEC hợp nhất

Trân trọng kính trình Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022

V/v Lựa chọn Đơn vị Kiểm toán cho Năm Tài chính 2023

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020,
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC),
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC hướng dẫn về Quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty Đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP của Chính phủ có hiệu lực từ ngày 15/02/2021,

Nhằm thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính hàng năm theo quy định, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 trên cơ sở đề nghị của Ủy ban Kiểm toán trong số các Công ty Kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận sau đây:

1. Công ty TNHH PWC Việt Nam
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
4. Công ty TNHH KPMG.

Đây là 4 Công ty kiểm toán lớn và uy tín trên thế giới cũng như Việt Nam, cũng đã từng thực hiện kiểm toán BCTC trước đây cho GEC.

Trân trọng kính trình Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022

V/v Thông qua Phương án phân phối các Quỹ và chia cổ tức năm 2022

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC),
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2021,
- Căn cứ Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022,

Hội đồng Quản trị đề xuất phương án phân phối các Quỹ và chia cổ tức năm 2022 như sau:

STT	Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022
I	Phương án phân phối các Quỹ	Riêng lẻ	Riêng lẻ
1.	Tổng Doanh thu	883	1.092
2.	Tổng Chi phí	613	795
3.	Lợi nhuận trước thuế (3=1-2)	270	297
4.	Thuế Thu nhập Doanh nghiệp (TNDN)	26	11
5.	Lợi nhuận sau thuế TNDN (5=3-4)	244	286
6.	Trích lập các Quỹ	19	23
6.1	- Quỹ Đầu tư phát triển ((5)*3%)	7	9
6.2	- Quỹ Khen thưởng, phúc lợi ((5)*5%)	12	14
7.	Khen thưởng vượt kế hoạch		3
8.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của năm nay (8=5-6-7)	225	260
II	Phương án chia cổ tức		
1.	Lợi nhuận Sau thuế chưa phân phối năm 2022 (BCTC Hợp nhất)		292
2.	Tỷ lệ cổ tức		6%

Nguồn: Báo cáo tài chính Kiểm toán GEC

Hình thức chi trả cổ tức: Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua phương án chia cổ tức năm 2022 với mức chi trả là 6% theo hình thức chi trả cổ tức bằng cổ phiếu. Thời gian thực hiện trong năm 2023 và ủy quyền cho HĐQT triển khai thực hiện.

Trân trọng kính trình Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022

V/v Thông qua Phương án chi trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020,
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019,
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán,
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC),
- Căn cứ Báo cáo tài chính Kiểm toán năm 2022 của Công ty,

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC) kính trình Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) xem xét và thông qua Phương án chi trả cổ tức năm 2022 cho Cổ đông hiện hữu như sau:

I. Chi trả cổ tức bằng phát hành cổ phiếu

1. Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho Cổ đông hiện hữu của Công ty.

2. Phương án phát hành:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Điện Gia Lai.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng số cổ phiếu: 386.136.902 cổ phiếu.
 - + Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 386.136.902 cổ phiếu.
 - Cổ phiếu phổ thông: 321.936.902 cổ phiếu.
 - Cổ phiếu ưu đãi cổ tức chuyển đổi: 64.200.000 cổ phiếu.
 - + Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần.
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 19.316.214 cổ phần (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu là 6%; tính trên số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành).
- Tổng mệnh giá phát hành: 193.162.140.000 đồng.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu nắm giữ Cổ phần phổ thông có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách Cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phần phát hành để trả cổ tức. Cổ phiếu quỹ và Cổ phiếu ưu đãi cổ tức chuyển đổi sẽ không được thực hiện quyền.
- Phương thức phát hành: Cổ phiếu phát hành cho Cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:6. Tại thời điểm chốt danh sách Cổ đông để thực hiện quyền, Cổ đông sở hữu 1 Cổ phiếu phổ thông sẽ được nhận 1 quyền nhận Cổ phiếu phát hành thêm và cứ 100 quyền sẽ nhận được 6 Cổ phiếu phát hành thêm.
- Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Số cổ phiếu Cổ đông nhận được sẽ làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân nếu có sẽ hủy bỏ.

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 222 cổ phần phổ thông, theo tỷ lệ thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức là 100:6, khi đó số lượng cổ phiếu Cổ đông A nhận được là: $(222/100) \times 6 = 13,32$ cổ phần. Theo quy định về việc xử lý cổ phiếu lẻ thì Cổ đông A sẽ nhận được 13 cổ phiếu. Phần lẻ thập phân (0,32 cổ phiếu) sẽ bị hủy bỏ.

- Thời gian phát hành dự kiến: Dự kiến phát hành trong năm 2023; sau khi Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
- Cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng (nếu có): Vẫn được quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm. Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.
- Quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức: Không được phép chuyển nhượng.
- Vốn Điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 4.054.531.160.000 đồng.
- Nguồn vốn thực hiện phát hành: Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022.

II. Thông qua đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung

Thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu thực tế phát hành được theo phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Số cổ phiếu nêu trên sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM.

III. Thông qua việc tăng Vốn Điều lệ và chỉnh sửa Vốn Điều lệ trong Điều lệ của Công ty theo số vốn tăng thêm sau khi cổ phiếu thực tế phát hành được

Thông qua tăng Vốn Điều lệ và chỉnh sửa Vốn Điều lệ trong Điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án phát hành nêu trên.

IV. ĐHCĐ giao cho HĐQT Công ty

- Tiến hành các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Thực hiện việc chỉnh sửa, bổ sung phương án này theo yêu cầu của Cơ quan Quản lý Nhà nước, đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đúng quy định.
- Lựa chọn thời điểm chốt danh sách Cổ đông và thời điểm phân phối cổ phiếu theo đúng quy định của Pháp luật sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
- Sau khi phát hành cổ phiếu, HĐQT tiến hành thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam; đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM theo số cổ phiếu thực tế phát hành được; sửa đổi Điều lệ và Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của Công ty theo mức Vốn Điều lệ mới.
- Thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh có liên quan.
- Hoàn tất các vấn đề khác để tăng Vốn Điều lệ Công ty.

Trân trọng kính trình Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022

V/v Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự kiến phân phối Lợi nhuận năm 2023

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC),

Hội đồng Quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thảo luận và biểu quyết thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2023 như sau:

Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	GEC riêng lẻ	Hợp nhất
- Tổng Doanh thu	1.179	2.918
+ Doanh thu Sản xuất kinh doanh điện	588	2.468
+ Doanh thu Hoạt động Cung cấp dịch vụ	28	22
+ Doanh thu Tài chính và Thu nhập khác	268	133
+ Doanh thu Mua bán thiết bị	295	295
- Tổng Chi phí	1.047	2.738
+ Chi phí Giá vốn điện	253	1.145
+ Chi phí Hoạt động Cung cấp dịch vụ	13	17
+ Chi phí Tài chính và chi phí khác	354	1.107
+ Chi phí Mua bán thiết bị	286	286
+ Chi phí Quản lý doanh nghiệp	141	183
- Phần lãi hoặc lỗ trong Công ty liên kết		-
- Lợi nhuận trước thuế	132	180
- Lợi nhuận sau thuế	122	155

Nguồn: GEC

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

- + Trích lập Quỹ khen thưởng, Quỹ Phúc lợi: 5%.
- + Chi trả cổ tức Cổ phiếu ưu đãi cổ tức chuyển đổi: 6%.
- + Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu: Đến 6%.

- Lợi nhuận trước thuế Hợp nhất phân đầu năm 2023 đạt khoảng 200 tỷ đồng.

Trường hợp Lợi nhuận sau thuế của GEC riêng lẻ vượt so với Kế hoạch, thống nhất giao cho Chủ tịch HĐQT quyết định việc trích và chi thưởng cho Công ty với mức tối đa 8% của phần Lợi nhuận sau thuế vượt so với Kế hoạch.

Trân trọng kính trình Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022

***V/v Thông qua Phương án phát hành quyền mua cổ phần cho Cổ đông hiện hữu để tăng
Vốn Điều lệ***

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020,
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019,
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán,
- Căn cứ Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký Công ty Đại chúng và hủy tư cách Công ty Đại chúng,
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC),

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) số 07/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2022 về việc Thông qua Phương án phát hành quyền mua cổ phần cho Cổ đông hiện hữu để tăng Vốn Điều lệ, Hội đồng Quản trị (HĐQT) đã triển khai phương án thực hiện phát hành quyền mua cổ phần cho Cổ đông hiện hữu. Tuy nhiên phương án đã tạm dừng để đảm bảo quyền lợi của Cổ đông trong bối cảnh thị trường chứng khoán diễn biến không thuận lợi. Trên cơ sở đảm bảo quyền lợi của các Cổ đông và tuân thủ các quy định hiện hành đối với việc phát hành cổ phiếu để huy động vốn của Công ty, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc hủy phương án phát hành quyền mua cổ phần cho Cổ đông hiện hữu được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 07/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/04/2022 và thay thế bằng phương án chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho Cổ đông hiện hữu như sau:

A. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Điện Gia Lai
Tên cổ phần	Cổ phần Công ty Cổ phần Điện Gia Lai
Mã chứng khoán	GEG
Loại cổ phần chào bán	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá cổ phần	10.000 đồng/cổ phần
Số lượng cổ phần đang lưu hành hiện tại	386.136.902 cổ phần; trong đó số Cổ phần phổ thông là 321.936.902 cổ phần và số lượng Cổ phần ưu đãi cổ tức chuyển đổi là 64.200.000 cổ phần
Số lượng cổ phần đang lưu hành dự kiến sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	405.453.116 cổ phần; trong đó số Cổ phần phổ thông là 341.253.116 cổ phần và số lượng Cổ phần ưu đãi cổ tức chuyển đổi là 64.200.000 cổ phần
Số lượng cổ phần phát hành dự kiến	19.314.926 cổ phần (tương đương 6% số lượng Cổ phần phổ thông đang lưu hành và 5,66% số lượng Cổ phần phổ thông dự kiến lưu hành sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức)

Tổng giá trị cổ phần phát hành theo mệnh giá	193.149.260.000 đồng
Phương thức chào bán	Cổ phần phát hành cho Cổ đông hiện hữu sẽ được thực hiện theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phần
Đối tượng chào bán	Cổ đông hiện hữu nắm giữ Cổ phần phổ thông có tên trong danh sách Cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phần
Tỷ lệ thực hiện quyền	Tỷ lệ thực hiện quyền 1:0,0566 (Cổ đông sở hữu 1 cổ phần của Công ty tại ngày chốt danh sách sẽ được hưởng 1 quyền mua và cứ 1 quyền mua sẽ được mua 0,0566 cổ phần mới)
Nguyên tắc làm tròn	Số cổ phần mỗi Cổ đông được quyền mua sẽ làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phần lẻ phát sinh được ủy quyền cho HĐQT xử lý <i>Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng, Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 115 cổ phiếu, số cổ phiếu được quyền mua theo phương án phát hành là $115/1 \times 0,0566 = 6,509$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống, số cổ phiếu Cổ đông Nguyễn Văn A được đăng ký mua là 6 cổ phiếu và 0,509 cổ phiếu lẻ sẽ được tập hợp lại và xử lý theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phần không chào bán hết như bên dưới</i>
Phương án xử lý cổ phần lẻ và cổ phần không chào bán hết trong trường hợp Cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện một phần quyền mua (Cổ Phần Cần Phân Phối)	<ul style="list-style-type: none"> - Giao HĐQT toàn quyền quyết định xử lý và phân phối số Cổ Phần Cần Phân Phối cho các Nhà đầu tư khác có nhu cầu và năng lực tài chính để mua số Cổ Phần Cần Phân Phối này với giá không thấp hơn giá chào bán cho Cổ đông hiện hữu - Số Cổ Phần Cần Phân Phối khi được phân phối tiếp cho các Nhà đầu tư sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành - Việc phân phối số Cổ Phần Cần Phân Phối phải tuân theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và các quy định pháp luật khác
Thời gian dự kiến chào bán	Trong năm 2023; sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận
Chuyển nhượng quyền mua	Cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình cho một hoặc nhiều người/tổ chức khác. Bên nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho Bên thứ ba
Giá chào bán	10.500 đồng/cổ phiếu
Các phê duyệt liên quan đến thay đổi Vốn Điều lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt việc tăng Vốn Điều lệ của Công ty theo kết quả của đợt phát hành - Phê duyệt việc sửa đổi mức Vốn Điều lệ trong Điều lệ Công ty theo kết quả của đợt phát hành - Phê duyệt việc thay đổi Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp với mức Vốn Điều lệ mới theo kết quả đợt phát hành
Đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung	- Toàn bộ số cổ phần phát hành thêm theo phương án này sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết

	bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TPHCM (HOSE) sau khi hoàn tất đợt chào bán theo đúng quy định của Pháp luật
Giới hạn tỷ lệ sở hữu Nhà đầu tư nước ngoài	ĐHĐCĐ giao cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về Tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

B. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

- **Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành: 202.806.723.000 đồng**, sẽ được sử dụng theo thứ tự ưu tiên như sau:

TT	Mục đích sử dụng vốn	Giá trị (VND)	Thời gian sử dụng vốn
1	Đầu tư góp vốn vào Công ty Cổ phần Năng lượng Điện Gió Tiên Giang để đầu tư Dự án Nhà máy Điện Gió Tân Phú Đông 1	202.806.723.000	Trong năm 2023
Tổng cộng		202.806.723.000	

Nguồn: GEC

- **Tỷ lệ chào bán thành công:** Tối thiểu 70% tổng số cổ phần dự kiến chào bán, tương đương 13.520.449 cổ phiếu với giá trị 141.964.714.500 đồng. Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, số tiền thu được từ đợt chào bán không đạt mức tối thiểu như trên, Công ty sẽ hủy bỏ đợt chào bán và hoàn trả lại số tiền thu được từ đợt chào bán cho các Cổ đông.
- **Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện các Dự án:** Công ty sẽ sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác của Công ty hoặc vay ngân hàng hoặc huy động từ các nguồn hợp lệ khác nhằm bù đắp phần vốn còn thiếu để thực hiện mục đích sử dụng vốn nêu trên.

C. GIAO CHO HĐQT

Để việc triển khai thực hiện công tác chào bán thêm cổ phần được nhanh chóng và thuận lợi, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ phê duyệt các phương án phát hành nêu trên và:

- **Giao cho HĐQT, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây:**
 - + Xây dựng, phê duyệt phương án phát hành chi tiết và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện. Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết phương án phát hành nêu trên theo đề nghị của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai phương án phát hành cổ phần này và đảm bảo lợi ích tốt nhất cho các Cổ đông, Công ty, đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài và phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành.
 - + Thực hiện phân phối tiếp Cổ Phần Cần Phân Phối theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành.
 - + Lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp, sao cho có lợi nhất cho Cổ đông và cho Công ty.
 - + Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
 - + Lập, quyết định chi tiết mục đích, phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành và linh hoạt điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động từ đợt phát hành này; thay đổi mục

đích, phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với tình hình thực tế bảo đảm lợi ích của Công ty, Cổ đông và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.

- + Triển khai phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán theo đúng mục đích chào bán, đảm bảo lợi ích của Cổ đông, Công ty, tuân thủ quy định của Pháp luật và báo cáo ĐHĐCĐ trong kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất. Thực hiện các thủ tục báo cáo sử dụng vốn theo quy định.
- + Quyết định việc tăng Vốn Điều lệ tại thời điểm hoàn tất việc chào bán cổ phần cho các Cổ đông căn cứ trên kết quả chào bán thành công.
- + Sửa đổi các điều khoản liên quan đến Vốn Điều lệ, cổ phần trong Điều lệ Công ty căn cứ trên kết quả thực tế của đợt phát hành.
- + Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu.
- + Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan hay phát sinh mà HĐQT nhận thấy là cần thiết để hoàn thành các nội dung công việc được giao.

- Giao cho Chủ tịch HĐQT:

- + Thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh có liên quan.
- + Thực hiện tất cả các thủ tục, công việc cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM (HOSE) cho toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành.
- + Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết khác theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để hoàn thành việc phát hành cổ phần theo phương án này, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trân trọng kính trình Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022

V/v Thông qua Cổ tức chi trả năm 2023 cho Cổ phần ưu đãi cổ tức chuyển đổi đã phát hành thành công theo Nghị quyết 16/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/10/2022

Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần (CTCP) Điện Gia Lai (GEC, Công ty) kính trình Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua mức chi trả cổ tức năm 2023 của Cổ phần ưu đãi cổ tức chuyển đổi theo các nội dung trình bày dưới đây:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019.
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Điều lệ của CTCP Điện Gia Lai.
- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 16/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/10/2022 của ĐHĐCĐ Công ty.

II. THÔNG QUA MỨC CỔ TÚC CHI TRẢ NĂM 2023 CHO CỔ PHẦN ƯU ĐÃI CỔ TÚC CHUYỂN ĐỔI ĐÃ PHÁT HÀNH THÀNH CÔNG THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 16/2022/NQ-ĐHĐCĐ NGÀY 12/10/2022 CỦA ĐHĐCĐ

1. Tên cổ phiếu: Cổ phần ưu đãi CTCP Điện Gia Lai (Cổ Phần Ưu Đãi).
2. Loại cổ phần: Cổ phần ưu đãi cổ tức chuyển đổi.
3. Ngày chi trả cổ tức dự kiến: 15/12/2023.
4. Tỷ lệ chi trả cổ tức ưu đãi năm 2023 xác định theo công thức sau:

Cổ tức = 6% (x) nhân với (Tỷ lệ điều chỉnh)

Trong đó: "Tỷ lệ điều chỉnh" của đợt chi trả cổ tức đối với Cổ Phần Ưu Đãi cho năm 2023 = (100% + y%), với "y" là hệ số do HĐQT quyết định theo thỏa thuận với Cổ đông nắm giữ Cổ Phần Ưu Đãi (Cổ Đông Ưu Đãi) không ít hơn 75 ngày trước ngày chi trả cổ tức dự kiến đối với các Cổ Phần Ưu Đãi, và trong trường hợp các Bên không đạt được thỏa thuận (Hoặc có thỏa thuận nhưng việc chi trả cổ tức không được thực hiện vào ngày chi trả cổ tức dự kiến và hệ số "y" sẽ lớn hơn nếu được tính theo công thức dưới đây) thì hệ số "y" sẽ là số lớn hơn trong số 2 giá trị sau:

- $(1,02)^{(n/12)}$ trong đó "n" đại diện cho tổng số tháng tính từ ngày Công ty ký hợp đồng mua cổ phần với Cổ Đông Ưu Đãi cho đến ngày mà cổ tức trên mỗi Cổ Phần Ưu Đãi được thanh toán; và
- Tỷ lệ phần trăm tăng thêm của Chỉ số giá tiêu dùng của Việt Nam được tính dựa trên giỏ hàng hóa và dịch vụ rộng nhất (CPI) dựa trên Trang Web <https://tradingeconomics.com/vietnam/consumer-price-index-cpi> (và trong trường hợp trang web này không có sẵn, một nguồn khác được lựa chọn một cách hợp lý bởi Cổ Đông Ưu Đãi sau khi tham khảo ý kiến của Công ty) trong khoảng thời gian kể từ ngày Công ty ký hợp đồng mua cổ phần với Nhà Đầu tư đến và bao gồm tháng tròn 3 tháng trước thời điểm mà cổ tức đối với các Cổ Phần Ưu Đãi được thanh toán, trừ đi tỷ lệ phần trăm tăng của CPI của Hoa Kỳ được tính dựa trên Trang Web https://www.bls.gov/data/inflation_calculator.htm (và trong trường hợp Trang Web này không có

sẵn, một nguồn khác được lựa chọn một cách hợp lý bởi Cổ Đông Ưu Đãi sau khi tham khảo ý kiến của Công ty) trong khoảng thời gian kể từ ngày Công ty ký hợp đồng mua cổ phần với Cổ Đông Ưu Đãi đến và bao gồm tháng tròn 3 tháng trước thời điểm mà cổ tức đối với các Cổ Phần Ưu Đãi được thanh toán. Nếu chỉ số CPI cho các tháng liên quan ở Việt Nam và Hoa Kỳ không có sẵn, tỷ lệ điều chỉnh này sẽ được tính toán bằng cách tham khảo các báo cáo CPI có sẵn gần nhất ở cả hai quốc gia.

III. GIAO CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Để việc triển khai chi trả cổ tức được thực hiện một cách thuận lợi, kính trình ĐHĐCĐ giao cho HĐQT các công việc sau đây:

1. Quyết định toàn bộ các vấn đề và thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc chi trả cổ tức đối với Cổ Phần Ưu Đãi theo nội dung ĐHĐCĐ đã phê duyệt phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và thỏa thuận với Cổ Đông Ưu Đãi theo quy định của Pháp luật, bao gồm cả quyết định việc thanh toán tiền lãi trên cổ tức theo thỏa thuận với Cổ Đông Ưu Đãi trong trường hợp việc Công ty không thực hiện chi trả đầy đủ cổ tức vào ngày chi trả cổ tức dự kiến.
2. Toàn quyền thực hiện đàm phán, quyết định tất cả các nội dung và vấn đề liên quan đến việc chi trả cổ tức đối với Cổ Phần Ưu Đãi.
3. Thực hiện các công việc, thủ tục khác nhằm thực hiện và hoàn thành việc chi trả cổ tức đối với Cổ Phần Ưu Đãi.

Trân trọng kính trình Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022

V/v Thông qua việc mua lại Cổ phần ưu đãi cổ tức chuyển đổi đã phát hành thành công theo Nghị quyết 16/2022/NQ-ĐHĐCĐ 12/10/2022

Hội đồng Quản trị (HDQT) Công ty Cổ phần (CTCP) Điện Gia Lai (GEC, Công ty) kính trình Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua việc mua lại Cổ phần ưu đãi cổ tức chuyển đổi theo các nội dung trình bày dưới đây:

I. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020.
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019.
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Điều lệ của CTCP Điện Gia Lai.
- Nghị quyết ĐHĐCĐ số 16/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/10/2022 của ĐHĐCĐ Công ty.

II. THÔNG QUA VIỆC CÔNG TY THỰC HIỆN MUA LẠI CỔ PHẦN ƯU ĐÃI ĐÃ PHÁT HÀNH THÀNH CÔNG THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 16/2022/NQ-ĐHĐCĐ NGÀY 12/10/2022

Thông qua việc Công ty thực hiện mua lại toàn bộ hoặc một phần Cổ Phần Ưu Đãi CTCP Điện Gia Lai đã được Công ty phát hành thành công theo Nghị quyết 16/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/10/2022 của ĐHĐCĐ theo thỏa thuận với Cổ đông nắm giữ Cổ Phần Ưu Đãi.

III. GIAO CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Để việc triển khai chi trả cổ tức và thực hiện mua lại Cổ Phần Ưu Đãi được thuận lợi, kính trình ĐHĐCĐ giao cho HDQT các công việc sau đây:

1. Quyết định thời điểm, phương án và giá mua lại Cổ Phần Ưu Đãi phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và thỏa thuận với Cổ đông nắm giữ Cổ Phần Ưu Đãi theo quy định của Pháp luật.
2. Toàn quyền thực hiện đàm phán, quyết định tất cả các nội dung và vấn đề liên quan đến việc mua lại Cổ Phần Ưu Đãi nói trên.
3. Quyết định sửa đổi Điều lệ Công ty, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty và thực hiện bất kỳ thủ tục cần thiết nào khác liên quan đến việc mua lại Cổ Phần Ưu Đãi (Nếu quy định Pháp luật áp dụng tại thời điểm mua lại có yêu cầu).
4. Thực hiện các công việc, thủ tục khác nhằm thực hiện và hoàn thành việc mua lại Cổ Phần Ưu Đãi theo quy định Pháp luật áp dụng và thỏa thuận với Cổ đông nắm giữ Cổ Phần Ưu Đãi.

Trân trọng kính trình Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022

V/v Phê duyệt giao dịch với Bên Liên quan

- Căn cứ Điều lệ Công ty,
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 có hiệu lực thi hành từ 01/01/2021 (Luật Doanh nghiệp 2020),
- Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán có hiệu lực thi hành từ 01/01/2021 (Nghị định 155/2020),
- Căn cứ Thông tư 116/2020/TT-BTC Hướng dẫn một số điều về Quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định 155/2020 có hiệu lực thi hành từ 15/02/2021 (Thông tư 116/2020),

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các giao dịch với Bên có liên quan cần được ĐHĐCĐ xem xét phê duyệt. Để đảm bảo hoạt động của Công ty và tuân thủ quy định Pháp luật, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ xem xét duyệt các nội dung sau:

- Danh sách các Bên Liên quan có thể phát sinh giao dịch với Công ty: *Theo Phụ lục 1 đính kèm.*
- Nội dung cơ bản các giao dịch: *Theo Phụ lục 2 đính kèm.*

Trân trọng kính trình Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022

V/v Thông qua Thù lao Hội đồng Quản trị và Dự trù kinh phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và các Cơ quan trực thuộc Hội đồng Quản trị năm 2023

- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần (CTCP) Điện Gia Lai (Công ty),

Năm 2022, thù lao và kinh phí hoạt động của Thành viên Hội đồng Quản trị và Ủy ban Kiểm toán được chi theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2021.

Tổng thù lao Hội đồng Quản trị và Ủy ban Kiểm toán trong năm 2022 bao gồm tháng lương 13 là 1.688.064.517 đồng, trong đó thù lao với Chủ tịch Hội đồng Quản trị là 30 triệu đồng/tháng và Thành viên Hội đồng Quản trị là 20 triệu đồng/tháng/người. Kinh phí thực hiện trong năm 2022 là 307.831.554 đồng.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thảo luận và biểu quyết thông qua thù lao Hội đồng Quản trị, dự trù kinh phí hoạt động của Thành viên Hội đồng Quản trị và các cơ quan trực thuộc Hội đồng Quản trị để thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng Cổ đông giao trong năm 2023 (từ ngày 01/01/2023) theo chức năng nhiệm vụ như sau:

1. Thù lao Hội đồng Quản trị

STT	Chức danh	Thù lao
1	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	50.000.000 đồng/tháng
2	Thành viên Hội đồng Quản trị	30.000.000 đồng/tháng

2. Dự trù kinh phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và các Cơ quan trực thuộc Hội đồng Quản trị để thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng Cổ đông giao phó: Chi trả tiền vé máy bay, lưu trú, chi phí đi lại Thành viên HĐQT tham gia 4 cuộc họp/năm, thanh toán theo thực tế phát sinh với mức khoán không quá 400 triệu đồng/người/năm.

Trân trọng kính trình Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022

V/v Bầu bổ sung Thành viên Hội đồng Quản trị

- Căn cứ Điều lệ Công ty,
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020,

Bà Nguyễn Thùy Vân được Đại hội đồng Cổ đông (ĐHĐCĐ) bầu làm Thành viên HĐQT từ ngày 18/9/2018. Vì vậy, kính trình ĐHĐCĐ xem xét bầu Thành viên HĐQT đối với:

- Họ tên:
- Căn cước công dân số:
- Địa chỉ cư trú:
- Cổ đông đề cử: [...], nắm giữ [...] % cổ phần.

Ứng viên được đề cử có Sơ yếu lý lịch đính kèm.

Trân trọng kính trình Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

THẺ LỆ
BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
THEO PHƯƠNG THỨC BẦU DÒN PHIẾU

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020,
- Căn cứ Luật Chứng khoán 2019,
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần (CTCP) Điện Gia Lai (Công ty, GEC),

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thẻ lệ quy định về việc bầu cử Thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) CTCP Điện Gia Lai.

Điều 2. Đối tượng thực hiện bầu cử

1. Cổ đông (CD) sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và Đại diện theo ủy quyền của CD sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Danh sách CD sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết sẽ xác định tại thời điểm chốt danh sách để thực hiện họp ĐHĐCĐ theo quy định của Điều lệ và Pháp luật.

Điều 3. Tiêu chuẩn người được ứng cử, đề cử Thành viên HĐQT

Người được ứng cử, đề cử Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn được quy định tại Điều lệ Công ty và Điều 155 Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 4. Điều kiện đề cử, ứng cử Thành viên HĐQT

1. Các CD có quyền đề cử, ứng cử ứng viên theo quy định Pháp luật và Điều lệ Công ty.
2. Số lượng ứng viên tối thiểu bằng số lượng Thành viên HĐQT cần bầu. Trường hợp số lượng các ứng viên không đủ số lượng cần thiết:
 - a) HĐQT đương nhiệm được quyền giới thiệu thêm các ứng viên cho đến khi đủ số lượng ứng viên HĐQT cần bầu.
 - b) Trường hợp HĐQT đề cử thêm theo Điểm a nêu trên vẫn không đủ số lượng thì các Cổ đông khác có quyền giới thiệu theo quy định.
 - c) Việc giới thiệu thêm ứng viên tại Điểm a, b nêu trên phải được công bố rõ ràng trước khi ĐHĐCĐ biểu quyết bầu Thành viên HĐQT theo quy định.

Điều 5. Những nguyên tắc chung về bầu cử

1. Nguyên tắc bầu cử: Thực hiện trực tiếp và bỏ phiếu kín.
2. Mỗi CD tham dự Đại hội chỉ được sử dụng một Phiếu bầu cử được ghi mã số CD, số cổ phần đại diện và các nội dung nêu tại Khoản 2 Điều 8 dưới đây của Thẻ lệ bầu cử.
3. Trong trường hợp người tham dự bầu cử là Người Đại diện theo ủy quyền (có Giấy Ủy quyền), Người được ủy quyền có đầy đủ số Phiếu Biểu quyết tương ứng với số cổ phần thuộc sở hữu của Người Ủy quyền.
4. Ban Kiểm phiếu do Ban Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua. Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách ứng cử vào Thành viên HĐQT.

5. Việc bầu Thành viên HĐQT sẽ được thực hiện thêm một hoặc nhiều lần trong các trường hợp sau đây:
- Trường hợp có những ứng viên đạt tỷ lệ % số CĐ tín nhiệm ngang nhau mà cần phải loại bớt để đạt đủ số Thành viên trúng cử theo quy định thì sẽ tổ chức bầu lại giữa các ứng viên này để chọn.
 - Nếu bầu cử không đủ số Thành viên HĐQT thì ĐHĐCĐ sẽ tiến hành bầu cử tiếp trong số những ứng cử viên còn lại này cho đến khi đủ số Thành viên theo quy định.

Điều 6. Số lượng Thành viên HĐQT cần bầu

Số lượng Thành viên HĐQT cần bầu: 1 người.

Điều 7. Phương thức bầu cử

Việc bầu Thành viên HĐQT được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu.

- Mỗi CĐ có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cổ phần do chính mình sở hữu và cổ phần được ủy quyền sở hữu) nhân (x) với tổng số Thành viên HĐQT cần bầu. Cụ thể theo công thức như sau:

$$\boxed{\text{Tổng số phiếu bầu}} = \boxed{\text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết}} \times \boxed{\text{Tổng số Thành viên HĐQT cần bầu}}$$

Ví dụ: Số ứng cử viên Thành viên HĐQT của Công ty là 5 người, số lượng Thành viên HĐQT cần bầu là 4 người. Tổng số phiếu bầu cho nội dung này là Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của CĐ nhân (x) 4.

- CĐ được quyền dồn hết Tổng số phiếu bầu cho một ứng cử viên hoặc chia Tổng số phiếu bầu cho một số ứng cử viên mà mình tín nhiệm.

Điều 8. Phiếu Bầu cử và ghi Phiếu Bầu cử

1. Hình thức Phiếu Bầu cử

- Phiếu Bầu cử được in thống nhất.
- Trên mỗi Phiếu Bầu cử có đóng dấu treo của Công ty.
- Có chữ ký của CĐ.

2. Nội dung Phiếu Bầu cử

Trên mỗi Phiếu Bầu cử thể hiện nội dung sau:

- Mã số CĐ.
- Họ và tên CĐ/đại diện ủy quyền.
- Tổng số cổ phần; Tổng số phiếu có quyền biểu quyết. Một Phiếu bầu cử thể hiện quyền bầu tương ứng với số lượng số cổ phần CĐ đó nắm giữ.
- Danh sách ứng cử viên Thành viên HĐQT: Được sắp xếp theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên mỗi Phiếu Bầu cử.

3. Nhận Phiếu Bầu cử và cách ghi Phiếu Bầu cử

- Nhận Phiếu Bầu cử: Khi đến làm thủ tục đăng ký với Ban Tổ chức để tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ, CĐ nhận Phiếu Bầu cử ngay tại bàn đăng ký.
- CĐ phải tự mình thực hiện các bước sau đây: (i) Xác định Tổng số phiếu bầu của mình đối với Thành viên HĐQT; (ii) Điền số phiếu bầu mà mình quyết định bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.
- Trường hợp có nhiều hơn một Người Đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu được ủy quyền của mỗi Người Đại diện.

d) Trường hợp ghi sai, CĐ đề nghị Ban Tổ chức đổi Phiếu Bầu cử khác.

4. Các trường hợp Phiếu Bầu cử không hợp lệ

- a) Không phải là Phiếu Bầu cử theo mẫu do Ban Tổ chức phát ra, không có đóng dấu treo của Công ty.
- b) Phiếu Bầu cử không được CĐ hoặc Người đại diện theo ủy quyền tự ký và điền tên theo quy định ở trên.
- c) Phiếu Bầu cử không còn nguyên vẹn, bị tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định.
- d) Phiếu Bầu cử mà trong đó khi cộng lại, số quyền biểu quyết do CĐ tự điền vào có tổng số lớn hơn số quyền biểu quyết mà CĐ đó có.
- e) Phiếu Bầu cử có số lượng ứng cử viên được tín nhiệm lớn hơn số lượng cần bầu.
- f) Phiếu Bầu cử được chuyển đến Ban Kiểm phiếu sau khi việc bỏ phiếu kết thúc và thùng phiếu đã được niêm phong.

Điều 9. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu kiểm tra thùng phiếu tại nơi tiến hành Đại hội.
2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát Phiếu Bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi CĐ cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.
3. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
4. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Đại diện Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

Điều 10. Nguyên tắc trúng cử Thành viên HĐQT theo nguyên tắc bầu dồn phiếu

Người trúng cử Thành viên HĐQT được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số Thành viên cần bầu.

Điều 11. Lập và công bố Biên bản Kiểm phiếu

1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Kiểm phiếu phải lập Biên bản Kiểm Phiếu Bầu cử.
2. Nội dung Biên bản Kiểm Phiếu Bầu cử bao gồm: Thông tin Công ty; Nội dung bầu; Nguyên tắc, phương thức bầu; Danh sách ứng cử viên được ĐHĐCĐ thông qua; Kết quả kiểm phiếu trong đó nêu rõ số Phiếu Bầu cử phát ra, số Phiếu Bầu cử thu về, số Phiếu Bầu cử hợp lệ, số Phiếu Bầu cử không hợp lệ; Kết quả bầu cử trong đó nêu rõ họ và tên ứng viên, số phiếu được bầu, tỷ lệ so với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết hợp lệ; Kết quả trúng cử.
3. Công bố Biên bản Kiểm phiếu trước Đại hội.

Thẻ lệ bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay khi ĐHĐCĐ của CTCP Điện Gia Lai tổ chức vào ngày 26/4/2023 thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

HƯỚNG DẪN BẦU ĐÒN PHIẾU

Giả sử ĐHĐCĐ tiến hành bầu 3 Thành viên HĐQT trong tổng số 5 ứng cử viên vào vị trí Thành viên HĐQT

1. **Cách thức bầu:** Xác định Tổng số phiếu bầu của 1 CĐ (và/hoặc đại diện theo ủy quyền của CĐ):

$$\text{Tổng số phiếu bầu} = \text{Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết và/hoặc đại diện} \times 3$$

2. **Cách thức ghi phiếu bầu:**

Ví dụ: Bầu Thành viên HĐQT

Cổ đông A nắm giữ (bao gồm sở hữu và/hoặc được ủy quyền) 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết thực hiện bầu 3 Thành viên HĐQT thì Tổng số phiếu bầu của CĐ A là:

$$1.000.000 \times 3 = 3.000.000 \text{ phiếu bầu}$$

CĐ A tiến hành bầu đôn phiếu theo các cách thức sau:

- a. Dùng 3.000.000 phiếu bầu để bầu cho 1 ứng viên Thành viên HĐQT:

Stt	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu được bầu
1	Nguyễn B	0
2	Trần C	0
3	Lê D	3.000.000
4	Võ E	0
5	Trương F	0
Tổng cộng		3.000.000

- b. Chia đều 3.000.000 phiếu bầu cho 3 ứng viên Thành viên HĐQT:

Stt	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu được bầu
1	Nguyễn B	1.000.000
2	Trần C	0
3	Lê D	1.000.000
4	Võ E	1.000.000
5	Trương F	0
Tổng cộng		3.000.000

- c. Chia 3.000.000 phiếu bầu cho một số ứng viên Thành viên HĐQT theo tỷ lệ khác nhau:

Stt	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu được bầu
1	Nguyễn B	1.000.000
2	Trần C	0
3	Lê D	500.000
4	Võ E	0
5	Trương F	1.500.000
Tổng cộng		3.000.000

- d. Không bầu cho bất kỳ ứng viên Thành viên HĐQT nào:

Stt	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu được bầu
1	Nguyễn B	
2	Trần C	
3	Lê D	
4	Võ E	
5	Trương F	
Tổng cộng		0

PHIẾU BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM TÀI CHÍNH 2022
NGÀY .../.../2023

MÃ SỐ PHIẾU BẦU CỬ		GEC 001
Họ và tên Cổ đông/Người đại diện theo Ủy quyền		
(a)	Tổng số CỔ PHẦN (tham dự và ủy quyền)	1.000.000
(b)	Tổng số THÀNH VIÊN cần bầu
(c)	Tổng số PHIẾU biểu quyết (c) = (a) x (b)
STT	HỌ TÊN ỨNG CỬ VIÊN	SỐ PHIẾU BẦU
1	Nguyễn Văn A
2	Nguyễn Văn B
3	Nguyễn Văn C
Tổng cộng	

Cổ đông ký tên
(Ký và ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC 1: MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA CÁC GIAO DỊCH LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC PHÁT SINH TRONG NĂM 2023

(Đính kèm Tờ trình số 9 v/v Phê duyệt giao dịch với Bên Liên quan)

1. Thẩm quyền phê duyệt: Theo quy định của Công ty và Pháp luật.

2. Nội dung cơ bản của các giao dịch:

TT	Loại giao dịch	Nội dung cơ bản
1.	Vay, cho vay, bảo lãnh thanh toán	<ul style="list-style-type: none">- Lãi suất: Thỏa thuận theo từng thời điểm- Thời hạn vay: Ngắn hạn hoặc trung hạn theo nhu cầu của Bên vay- Quyền, nghĩa vụ: Phù hợp với quy định của Pháp luật.
2.	Cung cấp dịch vụ như: Đào tạo, phát triển nhân sự; Cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin, quản lý thương hiệu... và Thuê văn phòng, Mua bán các sản phẩm.	<ul style="list-style-type: none">- Đối tượng của giao dịch: Dịch vụ đào tạo, phát triển nhân sự, công nghệ thông tin, quản lý thương hiệu, thuê văn phòng, mua bán sản phẩm- Giá trị dịch vụ, hàng hóa: Theo thỏa thuận- Quyền, nghĩa vụ: Phù hợp với quy định của Pháp luật.
3.	Chuyển nhượng Cổ phần	<ul style="list-style-type: none">- Đối tượng của giao dịch: Cổ phần- Giá trị: Theo thỏa thuận và đảm bảo lợi ích của Công ty- Quyền, nghĩa vụ: Phù hợp với quy định của Pháp luật.

PHỤ LỤC 2: DANH SÁCH CÁC BÊN LIÊN QUAN

(Đính kèm Tờ trình số 9 v/v Phê duyệt giao dịch với Bên Liên quan)

STT	Tên Công ty	Mã số Doanh nghiệp
1.	Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai	5900288566
2.	Công ty TNHH Một thành viên Thủy điện Thượng Lộ	3301515921
3.	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp và Cơ điện Gia Lai	5900798510
4.	Công ty TNHH Một Thành viên Tư vấn và Phát triển Năng lượng Gia Lai	5900944828
5.	Công ty Cổ phần Điện TTC Đức Huệ - Long An	1101860490
6.	Công ty Cổ phần Năng lượng VPL	1301026028
7.	Công ty Cổ phần Năng lượng Điện Gió Tiền Giang	1201592559
8.	Công ty Cổ phần Nhà máy Điện Mặt trời Trúc Sơn	6400396685
9.	Công ty Cổ phần Hợp tác Phát triển Năng lượng tái tạo VI-JA	0316274631
10.	Công ty Cổ phần Điện Gió Ia Bang	5901142873
11.	Công ty Cổ phần Năng lượng Tái tạo Tiền Giang	1201630317
12.	Công ty Cổ phần Năng lượng Tái tạo Tân Thành	1201645433
13.	Công ty Cổ phần Năng lượng xanh Cà Mau	2001358289
14.	Công ty Cổ phần Thủy Điện Trường Phú	3300507847
15.	Công ty Cổ phần Điện Gió LAVI (LAVI)	0317542562
16.	Công ty Cổ phần Năng lượng SOLWIND	0317704830
17.	Công ty Cổ phần Đầu tư Thành Thành Công	0301466073
18.	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa	3900244389
19.	Công ty Cổ phần Năng lượng TTC	0314232731
20.	Công ty Cổ phần Năng lượng sạch Ninh Thuận	4500614277
21.	Công ty Cổ phần Năng lượng Bình Thuận	3401148351
22.	Công ty Cổ phần hàng tiêu dùng Biên Hòa	3600495818
23.	Công ty TNHH Một Thành viên Thành Thành Công Gia Lai	5900421955
24.	Công ty TNHH Một Thành viên Đường Biên Hòa - Ninh Hòa	4200636590
25.	Công ty TNHH Hải Vi	3900244283
26.	Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa - Phan Rang	4500138596
27.	Công ty Cổ phần Phát triển nông nghiệp Thành Thành Công	3901183393
28.	Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Biên Hòa	0313733213
29.	Công ty Cổ phần Đường Nước Trong	3900243272-005
30.	Công ty Cổ phần Mía đường Tây Ninh	3900243272
31.	Công ty TNHH Một Thành viên Nước Miaqua	3901241327
32.	Công ty TNHH Mía Đường TTC Attapeu	5900764381
33.	Công ty Cổ phần Biên Hòa - Thành Long	3900854955
34.	Công ty Cổ phần Thương mại Thành Thành Công	3700594361
35.	Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Bao Bì Thành Thành Công	1200482095
36.	Công ty Cổ phần Nghiên cứu, Ứng dụng Mía Đường Thành Thành Công	3901162964
37.	Công ty Cổ phần Du lịch Thành Thành Công	3500753423

38.	Công ty Cổ phần Du lịch Thành Thành Công Lâm Đồng	5800396328
39.	Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Bình	0302294892
40.	Công ty Cổ phần Du lịch Bến Tre	1300381220
41.	Công ty TNHH Du lịch TTC	4200351556
42.	Công ty Cổ phần Du lịch Núi Tà Cú	3400436653
43.	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Thuận	4500232976
44.	Công ty Cổ phần Nhà hàng Ngọc Lan Đình	0305445099
45.	Công ty TNHH MTV Thành Thành Công Đà Lạt	5801088534
46.	Công ty Cổ phần Khu Công nghiệp Thành Thành Công	3900471864
47.	Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	0303315400
48.	Công ty Cổ phần Khai thác và Quản lý Khu Công nghiệp Đặng Huỳnh	1100782200
49.	Công ty Cổ phần In Thanh Niên	0301326407
50.	Công ty Cổ phần Toàn Hải Vân	1701024018
51.	Công ty TNHH Toàn Thịnh Phát Bình Thuận	3400837253
52.	Công ty TNHH Một Thành viên Kinh doanh Dịch vụ Địa Ốc Sài Gòn Thương Tín	0305829634
53.	Công ty Cổ phần Giáo dục Thành Thành Công	3601478519
54.	Công ty Cổ phần Thành Thành Nam	0312907273
55.	Công ty Cổ phần Giao dịch Hàng hóa Sơn Tín	0309139367
56.	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Tân Sơn Nhất	0313087961
57.	Công ty Cổ phần Sản xuất Xây dựng Dịch vụ Hoa Đồng	0301616554
58.	Công ty Cổ phần Thương Tín Tàu Cuốc	0311349756
59.	Công ty Cổ phần Mai Lan	0302694361
60.	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Bất động sản Đồng Sài Gòn	0310195302
61.	Công ty Cổ phần Bao bì Kho bãi Bình Tây	0303256882
62.	Công ty Cổ phần May Tiến Phát	2100254530
63.	Công ty TNHH Thương Tín - CJ Cầu Tre	0314639132
64.	Công ty TNHH Dịch vụ Quản lý Bất động sản Sài Gòn Thương Tín	0313552626
65.	Công ty TNHH MTV Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Hùng Anh Năm	0305466229
66.	Công ty Cổ phần Thương mại Nguyễn Kim Đà Nẵng	0400657801
67.	Công ty Cổ phần Thương mại Hải Phòng Plaza	0200725331
68.	Công ty TNHH MTV TTC Land Retail Management	0315177868
69.	Công ty TNHH MTV Đầu tư Bất động sản TTC Land Phú Quốc	1702154595
70.	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản TTC Land Long An	1101890706
71.	Công ty Cổ phần Đầu tư bất động sản TTC Land Hưng Điền	0315544652
72.	Công ty Cổ phần Cà phê Olympic (chuyển đổi từ Công ty Cổ phần Cà phê Tín Nghĩa)	3603425174
73.	Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa	3600283394
74.	Công ty Cổ phần Chè Thành Ngọc	5801408054
75.	Công ty Cổ phần Bất động sản Thành Thành Công Tân Thắng	0312909425
76.	Công ty Cổ phần Xây dựng và Kết cấu Thép Đại Tín	0313911610
77.	Công ty Cổ phần Nước Khoáng Đa Kai	0304364584
78.	Công ty Cổ phần Lộc Thổ	3901218896
79.	Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Tâm Bình An	1101806101

80.	Công ty TNHH MTV Tư vấn Sài Gòn Thương Tín	0304851612
81.	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Ninh Hòa	4201575358
82.	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Gia Lai	5900974477
83.	Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Tân Định	0301717873
84.	Công ty TNHH Lữ hành Quốc tế TTC	0316234004
85.	Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Bến Tre	1300104040
86.	Công ty Chứng khoán KAFI	0304763613
87.	Công ty Cổ phần Năng lượng Gia Minh	5901130638
88.	DEG-DEUTSCHE INVESTITIONS- UND ENTWICKLUNGSGESEL LSCHAFT MBH	HRB1005
89.	JERA ASIA VIETNAM HOLDINGS PTE. LTD	CB0328

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 đã cung cấp cho các Cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 số 01/2023/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các Báo cáo:

1. Báo cáo Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2022 và Phương hướng nhiệm vụ năm 2023

Nội dung Báo cáo theo Tài liệu Đại hội

2. Báo cáo Hoạt động của Ủy ban Kiểm toán năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023

Nội dung Báo cáo theo Tài liệu Đại hội

3. Báo cáo Kết quả Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023

a. Kết quả kinh doanh năm 2022

❖ Báo cáo riêng:

Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	KH 2022	TH 2022	So sánh TH/KH	TH 2021	So sánh 2021
Tổng Doanh thu	883	1.092	124%	901	121%
Tổng Chi phí	613	795	130%	652	122%
Lợi nhuận trước thuế (LNTT)	270	297	110%	249	119%
Lợi nhuận sau thuế (LNST)	244	286	117%	231	124%

❖ Báo cáo hợp nhất:

Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	KH 2022	TH 2022	So sánh TH/KH	TH 2021	So sánh 2021
Tổng Doanh thu	2.073	2.308	111%	1.510	153%
Tổng Chi phí	1.733	1.914	110%	1.147	167%
Phân lãi lỗ trong Công ty Liên doanh, liên kết	5	13	260%	6	217%
LNTT	345	407	118%	369	110%
LNST	314	371	118%	325	114%

b. Kế hoạch hoạt động năm 2023

❖ Kế hoạch kinh doanh Công ty Mẹ:

Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	KH 2023	TH 2022	So sánh 2022
Tổng Doanh thu	1.179	1.092	108%
Tổng Chi phí	1.047	795	132%
LNTT	132	297	44%
LNST	122	286	43%

❖ Kế hoạch kinh doanh hợp nhất:

Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	KH 2023	TH 2022	So sánh 2022
Tổng Doanh thu	2.918	2.308	126%
Tổng Chi phí	2.738	1.914	143%
Lãi lỗ trong Công ty liên kết		13	0%
LNTT	180	407	44%
LNST	155	371	42%

4. Báo cáo Sử dụng vốn:

a. Kết quả đợt tăng vốn

- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 64.200.000 cổ phiếu, chiếm 100% tổng số cổ phiếu được phép phát hành.
- Giá bán: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng cổ phiếu hiện tại sau đợt chào bán: 386.136.902 cổ phiếu.
- Tổng số tiền thu từ việc bán cổ phiếu: 642.000.000.000 đồng.
- Tổng chi phí: 16.875.604.669 đồng.
- Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 625.124.395.331 đồng.

b. Tình hình thực hiện sử dụng vốn từ ngày 22/12/2022 đến ngày 10/3/2023

TT	Nội dung (VND)	Phê duyệt theo NQ 42/2022/NQ-HĐQT 26/10/2022	Thực hiện	Ghi chú
1.	Góp vốn vào Công ty Cổ phần (CTCP) Năng lượng VPL để triển khai đầu tư Dự án Nhà máy Điện Gió V.P.L Bến Tre - Giai đoạn 2	321.190.360.000	321.190.360.000	Hoàn thành tháng 12/2022
2.	Góp vốn vào CTCP Điện TTC Đức Huệ - Long An để triển khai đầu tư Dự án Nhà máy Điện Mặt trời TTC Đức Huệ 2	239.817.120.000	239.817.120.000	Hoàn thành tháng 12/2022
3.	Bổ sung nguồn vốn lưu động cho Công ty: - Trả một phần nợ gốc ngắn hạn theo Hợp đồng tín dụng số 15/NHĐTD ngày 22/9/2021 giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Gia Lai và Công ty. - Giá trị khoản nợ đến hạn là 94.940.198.896 đồng.	80.992.520.000	80.992.520.000	Hoàn thành tháng 02/2023
Tổng cộng		642.000.000.000	642.000.000.000	

Điều 2. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị Quyết này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 đã cung cấp cho các Cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 số 01/2023/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các Báo cáo Tài chính (BCTC) năm 2022 đã được kiểm toán:

Một số nội dung cơ bản của BCTC:

1. BCTC Công ty Mẹ:

a. Bảng cân đối kế toán:

STT	Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	Năm 2021	Năm 2022
I	Tổng tài sản	6.105	7.017
1	Tài sản ngắn hạn	461	721
2	Tài sản dài hạn	5.644	6.296
II	Nguồn vốn	6.105	7.017
1	Nợ phải trả	2.691	2.709
2	Vốn Chủ sở hữu	3.414	4.308

b. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	Năm 2021	Năm 2022
1	Tổng Doanh thu (chưa bao gồm Thu nhập khác)	812	1.089
2	Tổng Chi phí (chưa bao gồm Chi phí khác)	648	788
3	Lợi nhuận thuần từ Hoạt động kinh doanh (HĐKD)	164	301
4	Thu nhập khác	89	3
5	Chi phí khác	4	7
6	Lợi nhuận khác	85	(4)
7	Lợi nhuận kế toán Trước thuế	249	297
8	Thuế Thu nhập Doanh nghiệp (TNDN) hiện hành	18	11
9	Lợi nhuận Sau thuế	231	286

2. BCTC hợp nhất:

a. Bảng cân đối kế toán:

STT	Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	Năm 2021	Năm 2022
I	Tổng tài sản	12.473	17.118
1	Tài sản ngắn hạn	1.316	2.118
2	Tài sản dài hạn	11.157	15.000
II	Nguồn vốn	12.473	17.118
1	Nợ phải trả	8.735	11.488
2	Vốn Chủ sở hữu	3.738	5.630

b. Bảng kết quả hoạt động kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	Năm 2021	Năm 2022
1	Tổng Doanh thu (chưa bao gồm Thu nhập khác)	1.425	2.320
2	Tổng Chi phí (chưa bao gồm Chi phí khác)	1.137	1.900
3	Lợi nhuận thuần từ HĐKD	288	420
4	Thu nhập khác	91	0,6
5	Chi phí khác	10	14,1
6	Lợi nhuận khác	81	(13,5)
7	Lợi nhuận kế toán Trước thuế	369	407
8	Thuế TNDN hiện hành	45	41
9	Thuế TNDN hoãn lại	(1)	(5)
10	Lợi nhuận Sau thuế	325	371

Điều 2. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị Quyết này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN GIA LAI**

Số: 03/2023/NQ-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 đã cung cấp cho các Cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 số 01/2023/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Lựa chọn Đơn vị Kiểm toán cho Năm Tài chính 2023:

Giao cho Hội đồng quản trị lựa chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2023 trên cơ sở đề nghị của Ủy ban Kiểm toán trong số các Công ty Kiểm toán được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận sau đây:

1. Công ty TNHH PWC Việt Nam
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
3. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
4. Công ty TNHH KPMG.

Điều 2. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị Quyết này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN GIA LAI**

Số: 04/2023/NQ-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 đã cung cấp cho các Cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 số 01/2023/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Phương án phân phối các Quỹ và chia Cổ tức năm 2022 như sau:

STT	Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022
I	Phương án phân phối các Quỹ	Riêng lẻ	Riêng lẻ
1.	Tổng Doanh thu	883	1.092
2.	Tổng Chi phí	613	795
3.	Lợi nhuận trước thuế (3=1-2)	270	297
4.	Thuế Thu nhập Doanh nghiệp (TNDN)	26	11
5.	Lợi nhuận sau thuế TNDN (5=3-4)	244	286
6.	Trích lập các Quỹ	19	23
6.1	- Quỹ Đầu tư phát triển ((5)*3%)	7	9
6.2	- Quỹ Khen thưởng, phúc lợi ((5)*5%)	12	14
7.	Khen thưởng vượt kế hoạch		3
8.	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của năm nay (8=5-6-7)	225	260
II	Phương án chia cổ tức		
1.	Lợi nhuận Sau thuế chưa phân phối năm 2022 (BCTC Hợp nhất)		292
2.	Tỷ lệ cổ tức		6%

Mức chi trả là 6% theo hình thức chi trả Cổ tức bằng Cổ phiếu. Thời gian thực hiện trong năm 2023 và giao cho HĐQT triển khai thực hiện.

Điều 2. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị Quyết này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 đã cung cấp cho các Cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 số 01/2023/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Phương án chi trả Cổ tức năm 2022 bằng Cổ phiếu như sau:

I. Chi trả cổ tức bằng phát hành cổ phiếu

1. Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho Cổ đông hiện hữu của Công ty.

2. Phương án phát hành:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Điện Gia Lai.
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.
- Tổng số cổ phiếu: 386.136.902 cổ phiếu.
 - + Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 386.136.902 cổ phiếu.
 - Cổ phiếu phổ thông: 321.936.902 cổ phiếu.
 - Cổ phiếu ưu đãi cổ tức chuyển đổi: 64.200.000 cổ phiếu.
 - + Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phần.
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 19.316.214 cổ phần (tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu là 6%; tính trên số lượng cổ phiếu phổ thông đang lưu hành).
- Tổng mệnh giá phát hành: 193.162.140.000 đồng.
- Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu nắm giữ Cổ phần phổ thông có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách Cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ phần phát hành để trả cổ tức. Cổ phiếu quỹ và Cổ phiếu ưu đãi cổ tức chuyển đổi sẽ không được thực hiện quyền.
- Phương thức phát hành: Cổ phiếu phát hành cho Cổ đông hiện hữu sẽ được phân phối theo phương thức thực hiện quyền.
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 100:6. Tại thời điểm chốt danh sách Cổ đông để thực hiện quyền, Cổ đông sở hữu 1 Cổ phiếu phổ thông sẽ được nhận 1 quyền nhận Cổ phiếu phát hành thêm và cứ 100 quyền sẽ nhận được 6 Cổ phiếu phát hành thêm.
- Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh: Số cổ phiếu Cổ đông nhận được sẽ làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân nếu có sẽ hủy bỏ.

Ví dụ: Tại ngày chốt danh sách, Cổ đông A sở hữu 222 cổ phần phổ thông, theo tỷ lệ thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức là 100:6, khi đó số lượng cổ phiếu Cổ

đồng A nhận được là: $(222/100) \times 6 = 13,32$ cổ phần. Theo quy định về việc xử lý cổ phiếu lẻ thì Cổ đông A sẽ nhận được 13 cổ phiếu. Phần lẻ thập phân (0,32 cổ phiếu) sẽ bị hủy bỏ.

- *Thời gian phát hành dự kiến:* Dự kiến phát hành trong năm 2023; sau khi Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho thực hiện phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
- *Cổ phiếu đang bị hạn chế chuyển nhượng (nếu có):* Vẫn được quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm. Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng.
- *Quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức:* Không được phép chuyển nhượng.
- *Vốn Điều lệ dự kiến sau khi phát hành:* 4.054.531.160.000 đồng.
- *Nguồn vốn thực hiện phát hành:* Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022.

II. Thông qua đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung

Thông qua việc đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu thực tế phát hành được theo phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Số cổ phiếu nêu trên sẽ được đăng ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM.

III. Thông qua việc tăng Vốn Điều lệ và chỉnh sửa Vốn Điều lệ trong Điều lệ của Công ty theo số vốn tăng thêm sau khi cổ phiếu thực tế phát hành được

Thông qua tăng Vốn Điều lệ và chỉnh sửa Vốn Điều lệ trong Điều lệ Công ty lên tương ứng với tổng mệnh giá số lượng cổ phiếu thực tế phát hành theo phương án phát hành nêu trên.

IV. Giao cho HĐQT Công ty:

- Tiến hành các thủ tục cần thiết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức. Thực hiện việc chỉnh sửa, bổ sung phương án này theo yêu cầu của Cơ quan Quản lý Nhà nước, đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đúng quy định.
- Lựa chọn thời điểm chốt danh sách Cổ đông và thời điểm phân phối cổ phiếu theo đúng quy định của Pháp luật sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
- Sau khi phát hành cổ phiếu, HĐQT tiến hành thực hiện đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam; đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM theo số cổ phiếu thực tế phát hành được; sửa đổi Điều lệ và Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của Công ty theo mức Vốn Điều lệ mới.
- Thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh có liên quan.
- Hoàn tất các vấn đề khác để tăng Vốn Điều lệ Công ty.

Điều 2. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị Quyết này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN GIA LAI**

Số: 06/2023/NQ-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 đã cung cấp cho các Cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 số 01/2023/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và dự kiến phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

Chỉ tiêu (Tỷ đồng)	GEC riêng lẻ	Hợp nhất
- Tổng Doanh thu	1.179	2.918
+ Doanh thu Sản xuất kinh doanh điện	588	2.468
+ Doanh thu Hoạt động Cung cấp dịch vụ	28	22
+ Doanh thu Tài chính và Thu nhập khác	268	133
+ Doanh thu Mua bán thiết bị	295	295
- Tổng Chi phí	1.047	2.738
+ Chi phí Giá vốn điện	253	1.145
+ Chi phí Hoạt động Cung cấp dịch vụ	13	17
+ Chi phí Tài chính và chi phí khác	354	1.107
+ Chi phí Mua bán thiết bị	286	286
+ Chi phí Quản lý doanh nghiệp	141	183
- Phần lãi hoặc lỗ trong Công ty liên kết		-
- Lợi nhuận trước thuế	132	180
- Lợi nhuận sau thuế	122	155

- Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

- + Trích lập Quỹ khen thưởng, Quỹ Phúc lợi: 5%.
- + Chi trả cổ tức Cổ phiếu ưu đãi cổ tức chuyển đổi: 6%.
- + Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu: Đến 6%.

- Lợi nhuận trước thuế Hợp nhất phân đầu năm 2023 đạt khoảng 200 tỷ đồng.

Trường hợp Lợi nhuận sau thuế của GEC riêng lẻ vượt so với Kế hoạch, thống nhất giao cho Chủ tịch HĐQT quyết định việc trích và chi thưởng cho Công ty với mức tối đa 8% của phần Lợi nhuận sau thuế vượt so với Kế hoạch.

Điều 2. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị Quyết này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN GIA LAI**

Số: 07/2023/NQ-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 đã cung cấp cho các Cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 số 01/2023/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Phương án phát hành quyền mua Cổ phần cho Cổ đông hiện hữu để tăng Vốn Điều lệ như sau:

A. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH

Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Điện Gia Lai
Tên cổ phần	Cổ phần Công ty Cổ phần Điện Gia Lai
Mã chứng khoán	GEG
Loại cổ phần chào bán	Cổ phần phổ thông
Mệnh giá cổ phần	10.000 đồng/cổ phần
Số lượng cổ phần đang lưu hành hiện tại	386.136.902 cổ phần; trong đó số Cổ phần phổ thông là 321.936.902 cổ phần và số lượng Cổ phần ưu đãi cổ tức chuyển đổi là 64.200.000 cổ phần
Số lượng cổ phần đang lưu hành dự kiến sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	405.453.116 cổ phần; trong đó số Cổ phần phổ thông là 341.253.116 cổ phần và số lượng Cổ phần ưu đãi cổ tức chuyển đổi là 64.200.000 cổ phần
Số lượng cổ phần phát hành dự kiến	19.314.926 cổ phần (tương đương 6% số lượng Cổ phần phổ thông đang lưu hành và 5,66% số lượng Cổ phần phổ thông dự kiến lưu hành sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức)
Tổng giá trị cổ phần phát hành theo mệnh giá	193.149.260.000 đồng
Phương thức chào bán	Cổ phần phát hành cho Cổ đông hiện hữu sẽ được thực hiện theo phương thức thực hiện quyền mua cổ phần
Đối tượng chào bán	Cổ đông hiện hữu nắm giữ Cổ phần phổ thông có tên trong danh sách Cổ đông do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền mua cổ phần
Tỷ lệ thực hiện quyền	Tỷ lệ thực hiện quyền 1:0,0566 (Cổ đông sở hữu 1 cổ phần của Công ty tại ngày chốt danh sách sẽ được hưởng 1 quyền mua và cứ 1 quyền mua sẽ được mua 0,0566 cổ phần mới)
Nguyên tắc làm tròn	Số cổ phần mỗi Cổ đông được quyền mua sẽ làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Số cổ phần lẻ phát sinh được ủy quyền cho HĐQT xử lý

	<i>Ví dụ: Tại ngày đăng ký cuối cùng, Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 115 cổ phiếu, số cổ phiếu được quyền mua theo phương án phát hành là $115/1 \times 0,0566 = 6,509$ cổ phiếu. Sau khi làm tròn xuống, số cổ phiếu Cổ đông Nguyễn Văn A được đăng ký mua là 6 cổ phiếu và 0,509 cổ phiếu lẻ sẽ được tập hợp lại và xử lý theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ và cổ phần không chào bán hết như bên dưới</i>
Phương án xử lý cổ phần lẻ và cổ phần không chào bán hết trong trường hợp Cổ đông hiện hữu không thực hiện quyền mua hoặc thực hiện một phần quyền mua (Cổ Phần Cần Phân Phối)	<ul style="list-style-type: none"> - Giao HĐQT toàn quyền quyết định xử lý và phân phối số Cổ Phần Cần Phân Phối cho các Nhà đầu tư khác có nhu cầu và năng lực tài chính để mua số Cổ Phần Cần Phân Phối này với giá không thấp hơn giá chào bán cho Cổ đông hiện hữu - Số Cổ Phần Cần Phân Phối khi được phân phối tiếp cho các Nhà đầu tư sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 1 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành - Việc phân phối số Cổ Phần Cần Phân Phối phải tuân theo quy định tại Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và các quy định pháp luật khác
Thời gian dự kiến chào bán	Trong năm 2023; sau khi hoàn thành việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) chấp thuận
Chuyển nhượng quyền mua	Cổ đông sở hữu quyền mua có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phần của mình cho một hoặc nhiều người/tổ chức khác. Bên nhận chuyển nhượng quyền mua sẽ không được chuyển nhượng cho Bên thứ ba
Giá chào bán	10.500 đồng/cổ phiếu
Các phê duyệt liên quan đến thay đổi Vốn Điều lệ	<ul style="list-style-type: none"> - Phê duyệt việc tăng Vốn Điều lệ của Công ty theo kết quả của đợt phát hành - Phê duyệt việc sửa đổi mức Vốn Điều lệ trong Điều lệ Công ty theo kết quả của đợt phát hành - Phê duyệt việc thay đổi Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp với mức Vốn Điều lệ mới theo kết quả đợt phát hành
Đăng ký lưu ký bổ sung và niêm yết bổ sung	- Toàn bộ số cổ phần phát hành thêm theo phương án này sẽ được đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM (HOSE) sau khi hoàn tất đợt chào bán theo đúng quy định của Pháp luật
Giới hạn tỷ lệ sở hữu Nhà đầu tư nước ngoài	ĐHĐCĐ giao cho HĐQT thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về Tỷ lệ sở hữu nước ngoài.

B. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

- **Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành: 202.806.723.000 đồng**, sẽ được sử dụng theo thứ tự ưu tiên như sau:

TT	Mục đích sử dụng vốn	Giá trị (VND)	Thời gian sử dụng vốn
1	Đầu tư góp vốn vào Công ty Cổ phần Năng lượng Điện Gió Tiền Giang để đầu tư Dự án Nhà máy Điện Gió Tân Phú Đông 1	202.806.723.000	Trong năm 2023
Tổng cộng		202.806.723.000	

- **Tỷ lệ chào bán thành công:** Tối thiểu 70% tổng số cổ phần dự kiến chào bán, tương đương 13.520.449 cổ phiếu với giá trị 141.964.714.500 đồng. Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, số tiền thu được từ đợt chào bán không đạt mức tối thiểu như trên, Công ty sẽ hủy bỏ đợt chào bán và hoàn trả lại số tiền thu được từ đợt chào bán cho các Cổ đông.

- **Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện các Dự án:** Công ty sẽ sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác của Công ty hoặc vay ngân hàng hoặc huy động từ các nguồn hợp lệ khác nhằm bù đắp phần vốn còn thiếu để thực hiện mục đích sử dụng vốn nêu trên.

C. GIAO CHO HĐQT

1. Giao cho HĐQT, bao gồm nhưng không giới hạn, các công việc sau đây:

- Xây dựng, phê duyệt phương án phát hành chi tiết và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện. Quyết định việc sửa đổi, điều chỉnh, giải trình chi tiết phương án phát hành nêu trên theo đề nghị của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền nhằm triển khai phương án phát hành cổ phần này và đảm bảo lợi ích tốt nhất cho các Cổ đông, Công ty, đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài và phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành.
- Thực hiện phân phối tiếp Cổ Phần Cần Phân Phối theo đúng quy định của Pháp luật hiện hành.
- Lựa chọn thời điểm chào bán phù hợp, sao cho có lợi nhất cho Cổ đông và cho Công ty.
- Thông qua phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- Lập, quyết định chi tiết mục đích, phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt phát hành và linh hoạt điều chỉnh việc phân bổ, sử dụng nguồn vốn huy động từ đợt phát hành này; thay đổi mục đích, phương án sử dụng vốn (nếu cần thiết) cho phù hợp với tình hình thực tế bảo đảm lợi ích của Công ty, Cổ đông và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các điều chỉnh liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
- Triển khai phương án sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán theo đúng mục đích chào bán, đảm bảo lợi ích của Cổ đông, Công ty, tuân thủ quy định của Pháp luật và báo cáo ĐHĐCĐ trong kỳ họp ĐHĐCĐ gần nhất. Thực hiện các thủ tục báo cáo sử dụng vốn theo quy định.
- Quyết định việc tăng Vốn Điều lệ tại thời điểm hoàn tất việc chào bán cổ phần cho các Cổ đông căn cứ trên kết quả chào bán thành công.
- Sửa đổi các điều khoản liên quan đến Vốn Điều lệ, cổ phần trong Điều lệ Công ty căn cứ trên kết quả thực tế của đợt phát hành.
- Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu.
- Quyết định tất cả các công việc khác có liên quan hay phát sinh mà HĐQT nhận thấy là cần thiết để hoàn thành các nội dung công việc được giao.

2. Giao cho Chủ tịch HĐQT:

- Thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh có liên quan.
- Thực hiện tất cả các thủ tục, công việc cần thiết để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Tp.HCM (HOSE) cho toàn bộ số lượng cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành.

- Triển khai thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết khác theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để hoàn thành việc phát hành cổ phần theo phương án này, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 2. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị Quyết này./.

Nơi nhận:

- *HĐQT, BTGD;*

- *Lưu: VPCT.*

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 đã cung cấp cho các Cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 số 01/2023/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua mức Cổ tức chi trả năm 2023 cho Cổ phần ưu đãi Cổ tức chuyển đổi đã phát hành thành công theo Nghị quyết 16/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/10/2022 như sau:

1. Tên cổ phiếu: Cổ phần ưu đãi CTCP Điện Gia Lai (Cổ Phần Ưu Đãi).
2. Loại cổ phần: Cổ phần ưu đãi cổ tức chuyển đổi.
3. Ngày chi trả cổ tức dự kiến: 15/12/2023.
4. Tỷ lệ chi trả cổ tức ưu đãi năm 2023 xác định theo công thức sau:

Cổ tức = 6% (x) nhân với (Tỷ lệ điều chỉnh)

Trong đó: "Tỷ lệ điều chỉnh" của đợt chi trả cổ tức đối với Cổ Phần Ưu Đãi cho năm 2023 = $(100\% + y\%)$, với "y" là hệ số do HĐQT quyết định theo thỏa thuận với Cổ đông nắm giữ Cổ Phần Ưu Đãi (Cổ Đông Ưu Đãi) không ít hơn 75 ngày trước ngày chi trả cổ tức dự kiến đối với các Cổ Phần Ưu Đãi, và trong trường hợp các Bên không đạt được thỏa thuận (Hoặc có thỏa thuận nhưng việc chi trả cổ tức không được thực hiện vào ngày chi trả cổ tức dự kiến và hệ số "y" sẽ lớn hơn nếu được tính theo công thức dưới đây) thì hệ số "y" sẽ là số lớn hơn trong số 2 giá trị sau:

- $(1,02)^{(n/12)}$ trong đó "n" đại diện cho tổng số tháng tính từ ngày Công ty ký hợp đồng mua cổ phần với Cổ Đông Ưu Đãi cho đến ngày mà cổ tức trên mỗi Cổ Phần Ưu Đãi được thanh toán; và
- Tỷ lệ phần trăm tăng thêm của Chỉ số giá tiêu dùng của Việt Nam được tính dựa trên giỏ hàng hóa và dịch vụ rộng nhất (CPI) dựa trên Trang Web <https://tradingeconomics.com/vietnam/consumer-price-index-cpi> (và trong trường hợp trang web này không có sẵn, một nguồn khác được lựa chọn một cách hợp lý bởi Cổ Đông Ưu Đãi sau khi tham khảo ý kiến của Công ty) trong khoảng thời gian kể từ ngày Công ty ký hợp đồng mua cổ phần với Nhà Đầu tư đến và bao gồm tháng tròn 3 tháng trước thời điểm mà cổ tức đối với các Cổ Phần Ưu Đãi được thanh toán, trừ đi tỷ lệ phần trăm tăng của CPI của Hoa Kỳ được tính dựa trên Trang Web https://www.bls.gov/data/inflation_calculator.htm (và trong trường hợp Trang Web này không có sẵn, một nguồn khác được lựa chọn một cách hợp lý bởi Cổ Đông Ưu Đãi sau khi tham khảo ý kiến của Công ty) trong khoảng thời gian kể từ ngày Công ty ký hợp đồng mua cổ phần với Cổ Đông Ưu Đãi đến và bao gồm tháng tròn 3 tháng trước thời điểm mà cổ tức đối với các Cổ Phần Ưu Đãi được thanh toán. Nếu chỉ số CPI cho các tháng liên quan ở Việt Nam và Hoa Kỳ không có sẵn, tỷ lệ điều chỉnh này sẽ được tính toán bằng cách tham khảo các báo cáo CPI có sẵn gần nhất ở cả hai quốc gia.

5. Giao cho Hội đồng Quản trị:

- a. Quyết định toàn bộ các vấn đề và thực hiện các thủ tục, công việc liên quan đến việc chi trả cổ tức đối với Cổ Phần Ưu Đãi theo nội dung ĐHĐCĐ đã phê duyệt phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và thỏa thuận với Cổ Đông Ưu Đãi theo quy định của Pháp luật, bao gồm cả quyết định việc thanh toán tiền lãi trên cổ tức theo thỏa thuận với Cổ Đông Ưu Đãi trong trường hợp Công ty không thực hiện chi trả đầy đủ cổ tức vào ngày chi trả cổ tức dự kiến.
- b. Toàn quyền thực hiện đàm phán, quyết định tất cả các nội dung và vấn đề liên quan đến việc chi trả cổ tức đối với Cổ Phần Ưu Đãi.
- c. Thực hiện các công việc, thủ tục khác nhằm thực hiện và hoàn thành việc chi trả cổ tức đối với Cổ Phần Ưu Đãi.

Điều 2. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị Quyết này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN GIA LAI**

Số: 09/2023/NQ-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 đã cung cấp cho các Cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 số 01/2023/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua mua lại Cổ phần ưu đãi Cổ tức chuyển đổi đã phát hành thành công theo Nghị quyết 16/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/10/2022 như sau:

1. Thông qua việc Công ty thực hiện mua lại toàn bộ hoặc một phần Cổ Phần Ưu Đãi CTCP Điện Gia Lai đã được Công ty phát hành thành công theo Nghị quyết 16/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 12/10/2022 của ĐHĐCĐ theo thỏa thuận với Cổ đông nắm giữ Cổ Phần Ưu Đãi.
2. Giao cho Hội đồng Quản trị:
 - a. Quyết định thời điểm, phương án và giá mua lại Cổ Phần Ưu Đãi phù hợp với tình hình thực tế của Công ty và thỏa thuận với Cổ đông nắm giữ Cổ Phần Ưu Đãi theo quy định của Pháp luật.
 - b. Toàn quyền thực hiện đàm phán, quyết định tất cả các nội dung và vấn đề liên quan đến việc mua lại Cổ Phần Ưu Đãi nói trên.
 - c. Quyết định sửa đổi Điều lệ Công ty, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty và thực hiện bất kỳ thủ tục cần thiết nào khác liên quan đến việc mua lại Cổ Phần Ưu Đãi (Nếu quy định Pháp luật áp dụng tại thời điểm mua lại có yêu cầu).
 - d. Thực hiện các công việc, thủ tục khác nhằm thực hiện và hoàn thành việc mua lại Cổ Phần Ưu Đãi theo quy định Pháp luật áp dụng và thỏa thuận với Cổ đông nắm giữ Cổ Phần Ưu Đãi.

Điều 2. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị Quyết này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN GIA LAI**

Số: 10/2022/NQ-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 đã cung cấp cho các Cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 số 01/2022/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt Giao dịch với Bên liên quan như sau:

- Danh sách các Bên Liên quan có thể phát sinh giao dịch với Công ty: *Theo Phụ lục 1 đính kèm.*
- Nội dung cơ bản các giao dịch: *Theo Phụ lục 2 đính kèm.*

Điều 2. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị Quyết này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

PHỤ LỤC 1
MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA CÁC GIAO DỊCH LIÊN QUAN DỰ KIẾN PHÁT SINH TRONG NĂM 2023

(Đính kèm Nghị quyết 09/2023/NQ-ĐHĐCĐ v/v Phê duyệt giao dịch với Bên Liên quan)

1. Thẩm quyền phê duyệt: Theo quy định của Công ty và Pháp luật.

2. Nội dung cơ bản của các giao dịch:

TT	Loại giao dịch	Nội dung cơ bản
1.	Vay, cho vay, bảo lãnh thanh toán	<ul style="list-style-type: none">- Lãi suất: Thỏa thuận theo từng thời điểm- Thời hạn vay: Ngắn hạn hoặc trung hạn theo nhu cầu của Bên vay- Quyền, nghĩa vụ: Phù hợp với quy định của Pháp luật.
2.	Cung cấp dịch vụ như: Đào tạo, phát triển nhân sự; Cung cấp dịch vụ công nghệ thông tin, quản lý thương hiệu... và Thuê văn phòng, Mua bán các sản phẩm.	<ul style="list-style-type: none">- Đối tượng của giao dịch: Dịch vụ đào tạo, phát triển nhân sự, công nghệ thông tin, quản lý thương hiệu, thuê văn phòng, mua bán sản phẩm- Giá trị dịch vụ, hàng hóa: Theo thỏa thuận- Quyền, nghĩa vụ: Phù hợp với quy định của Pháp luật.
3.	Chuyển nhượng Cổ phần	<ul style="list-style-type: none">- Đối tượng của giao dịch: Cổ phần- Giá trị: Theo thỏa thuận và đảm bảo lợi ích của Công ty- Quyền, nghĩa vụ: Phù hợp với quy định của Pháp luật.

PHỤ LỤC 2
DANH SÁCH CÁC BÊN LIÊN QUAN

(Đính kèm Nghị quyết 09/2023/NQ-ĐHĐCD v/v Phê duyệt giao dịch với Bên Liên quan)

STT	Tên Công ty	Mã số Doanh nghiệp
1.	Công ty Cổ phần Thủy điện Gia Lai	5900288566
2.	Công ty TNHH Một thành viên Thủy điện Thượng Lộ	3301515921
3.	Công ty TNHH Một thành viên Xây lắp và Cơ điện Gia Lai	5900798510
4.	Công ty TNHH Một Thành viên Tư vấn và Phát triển Năng lượng Gia Lai	5900944828
5.	Công ty Cổ phần Điện TTC Đức Huệ - Long An	1101860490
6.	Công ty Cổ phần Năng lượng VPL	1301026028
7.	Công ty Cổ phần Năng lượng Điện Gió Tiền Giang	1201592559
8.	Công ty Cổ phần Nhà máy Điện Mặt trời Trúc Sơn	6400396685
9.	Công ty Cổ phần Hợp tác Phát triển Năng lượng tái tạo VI-JA	0316274631
10.	Công ty Cổ phần Điện Gió Ia Bang	5901142873
11.	Công ty Cổ phần Năng lượng Tái tạo Tiền Giang	1201630317
12.	Công ty Cổ phần Năng lượng Tái tạo Tân Thành	1201645433
13.	Công ty Cổ phần Năng lượng xanh Cà Mau	2001358289
14.	Công ty Cổ phần Thủy Điện Trường Phú	3300507847
15.	Công ty Cổ phần Điện Gió LAVI (LAVI)	0317542562
16.	Công ty Cổ phần Năng lượng SOLWIND	0317704830
17.	Công ty Cổ phần Đầu tư Thành Thành Công	0301466073
18.	Công ty Cổ phần Thành Thành Công - Biên Hòa	3900244389
19.	Công ty Cổ phần Năng lượng TTC	0314232731
20.	Công ty Cổ phần Năng lượng sạch Ninh Thuận	4500614277
21.	Công ty Cổ phần Năng lượng Bình Thuận	3401148351
22.	Công ty Cổ phần hàng tiêu dùng Biên Hòa	3600495818
23.	Công ty TNHH Một Thành viên Thành Thành Công Gia Lai	5900421955
24.	Công ty TNHH Một Thành viên Đường Biên Hòa - Ninh Hòa	4200636590
25.	Công ty TNHH Hải Vi	3900244283
26.	Công ty Cổ phần Đường Biên Hòa - Phan Rang	4500138596
27.	Công ty Cổ phần Phát triển nông nghiệp Thành Thành Công	3901183393
28.	Công ty Cổ phần Thương mại Xuất Nhập khẩu Biên Hòa	0313733213
29.	Công ty Cổ phần Đường Nước Trong	3900243272-005
30.	Công ty Cổ phần Mía đường Tây Ninh	3900243272
31.	Công ty TNHH Một Thành viên Nước Míaqua	3901241327
32.	Công ty TNHH Mía Đường TTC Attapeu	5900764381
33.	Công ty Cổ phần Biên Hòa - Thành Long	3900854955
34.	Công ty Cổ phần Thương mại Thành Thành Công	3700594361
35.	Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Bao Bì Thành Thành Công	1200482095

36.	Công ty Cổ phần Nghiên cứu, Ứng dụng Mía Đường Thành Thành Công	3901162964
37.	Công ty Cổ phần Du lịch Thành Thành Công	3500753423
38.	Công ty Cổ phần Du lịch Thành Thành Công Lâm Đồng	5800396328
39.	Công ty Cổ phần Du lịch Thanh Bình	0302294892
40.	Công ty Cổ phần Du lịch Bến Tre	1300381220
41.	Công ty TNHH Du lịch TTC	4200351556
42.	Công ty Cổ phần Du lịch Núi Tà Cú	3400436653
43.	Công ty Cổ phần Du lịch Đồng Thuận	4500232976
44.	Công ty Cổ phần Nhà hàng Ngọc Lan Đình	0305445099
45.	Công ty TNHH MTV Thành Thành Công Đà Lạt	5801088534
46.	Công ty Cổ phần Khu Công Nghiệp Thành Thành Công	3900471864
47.	Công ty Cổ phần Địa ốc Sài Gòn Thương Tín	0303315400
48.	Công ty Cổ phần Khai thác và Quản lý Khu Công nghiệp Đặng Huỳnh	1100782200
49.	Công ty Cổ phần In Thanh Niên	0301326407
50.	Công ty Cổ phần Toàn Hải Vân	1701024018
51.	Công ty TNHH Toàn Thịnh Phát Bình Thuận	3400837253
52.	Công ty TNHH Một Thành viên Kinh doanh Dịch vụ Địa Ốc Sài Gòn Thương Tín	0305829634
53.	Công ty Cổ phần Giáo dục Thành Thành Công	3601478519
54.	Công ty Cổ phần Thành Thành Nam	0312907273
55.	Công ty Cổ phần Giao dịch Hàng hóa Sơn Tín	0309139367
56.	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Tân Sơn Nhất	0313087961
57.	Công ty Cổ phần Sản xuất Xây dựng Dịch vụ Hoa Đồng	0301616554
58.	Công ty Cổ phần Thương Tín Tàu Cuốc	0311349756
59.	Công ty Cổ phần Mai Lan	0302694361
60.	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Bất động sản Đồng Sài Gòn	0310195302
61.	Công ty Cổ phần Bao bì Kho bãi Bình Tây	0303256882
62.	Công ty Cổ phần May Tiến Phát	2100254530
63.	Công ty TNHH Thương Tín - CJ Cầu Tre	0314639132
64.	Công ty TNHH Dịch vụ Quản lý Bất động sản Sài Gòn Thương Tín	0313552626
65.	Công ty TNHH MTV Đầu tư Kinh doanh Bất động sản Hùng Anh Năm	0305466229
66.	Công ty Cổ phần Thương mại Nguyễn Kim Đà Nẵng	0400657801
67.	Công ty Cổ phần Thương mại Hải Phòng Plaza	0200725331
68.	Công ty TNHH MTV TTC Land Retail Management	0315177868
69.	Công ty TNHH MTV Đầu tư Bất động sản TTC Land Phú Quốc	1702154595
70.	Công ty Cổ phần Đầu tư Bất động sản TTC Land Long An	1101890706
71.	Công ty Cổ phần Đầu tư bất động sản TTC Land Hưng Điền	0315544652
72.	Công ty Cổ phần Cà phê Olympic (chuyển đổi từ Công ty Cổ phần Cà phê Tín Nghĩa)	3603425174
73.	Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa	3600283394
74.	Công ty Cổ phần Chè Thành Ngọc	5801408054
75.	Công ty Cổ phần Bất động sản Thành Thành Công Tân Thắng	0312909425
76.	Công ty Cổ phần Xây dựng và Kết cấu Thép Đại Tín	0313911610

77.	Công ty Cổ phần Nước Khoáng Đa Kai	0304364584
78.	Công ty Cổ phần Lộc Thổ	3901218896
79.	Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Tâm Bình An	1101806101
80.	Công ty TNHH MTV Tư vấn Sài Gòn Thương Tín	0304851612
81.	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Ninh Hòa	4201575358
82.	Công ty TNHH MTV Nhiệt điện Gia Lai	5900974477
83.	Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Tân Định	0301717873
84.	Công ty TNHH Lữ hành Quốc tế TTC	0316234004
85.	Công ty Cổ phần Xuất Nhập khẩu Bến Tre	1300104040
86.	Công ty Chứng khoán KAFI	0304763613
87.	Công ty Cổ phần Năng lượng Gia Minh	5901130638
88.	DEG-DEUTSCHE INVESTITIONS- UND ENTWICKLUNGSGESEL LSCHAFT MBH	HRB1005
89.	JERA ASIA VIETNAM HOLDINGS PTE. LTD	CB0328

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN GIA LAI**

Số: 11/2023/NQ-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 đã cung cấp cho các Cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 số 01/2023/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Thù lao Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Dự trù kinh phí hoạt động của HĐQT và các Cơ quan trực thuộc HĐQT năm 2023 như sau:

1. Thù lao Hội đồng Quản trị

STT	Chức danh	Thù lao
1	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	50.000.000 đồng/tháng
2	Thành viên Hội đồng Quản trị	30.000.000 đồng/tháng

2. Dự trù kinh phí hoạt động của Hội đồng Quản trị và các Cơ quan trực thuộc Hội đồng Quản trị để thực hiện nhiệm vụ Đại hội đồng Cổ đông giao phó: Chi trả tiền vé máy bay, lưu trú, chi phí đi lại Thành viên HĐQT tham gia 4 cuộc họp/năm, thanh toán theo thực tế phát sinh với mức khoán không quá 400 triệu đồng/người/năm.

Điều 2. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị Quyết này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐIỆN GIA LAI**

Số: 12/2023/NQ-ĐHĐCĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 4 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM TÀI CHÍNH 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN GIA LAI**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các Văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Điện Gia Lai (Công ty, GEC);
- Căn cứ tài liệu họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 đã cung cấp cho các Cổ đông;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên Năm Tài chính 2022 số 01/2023/BBH-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2023.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt kết quả bầu Thành viên Hội đồng Quản trị đối với:

- Họ và tên:
- Căn cước công dân số:
- Địa chỉ cư trú:

Người được bầu Thành viên HĐQT có nhiệm kỳ 5 năm kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực.

Điều 2. Nghị Quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành Công ty có trách nhiệm triển khai, giám sát và báo cáo việc thực hiện Nghị Quyết này./.

Nơi nhận:

- HĐQT, BTGD;
- Lưu: VPCT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**